Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 508 – Chúa nhật 08.06.2025

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**Chỉ những người bừng cháy mới có thể nhóm lửa lên ở những người khác.**

**THÁNH AUGUSTINÔ (354- 430)**

**MỤC LỤC**

[Dei Verbum - CHƯƠNG VI - THÁNH KINH TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI – ………….Vatican 2](#BBTCGVN)

[CHÚA THÁNH THẦN CẦU NGUYỆN TRONG VÀ QUA CHÚNG TA………………………….. ……………………………………………………………………..Phero Phạm Văn Trung chuyển ngữ](#Trung)

[CHÚA BIẾT ĐIỀU GÌ LÀ TỐT NHẤT CHO CHÚNG TA ………………. Lm Trần Mạnh Hùng STD.](#Hung)

[Chúa Thánh Thần luôn hiện diện trong Giáo Hội (LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG – NĂM C) ………………………………………………………………………………… Lm Giuse Vụ Thái Hòa](#Hoa)

[Bài BA: “AI” – là thầy, là bạn và ân nhân của người nghèo? ………………………….. BBT CGVN](#Ngheo)

[GẤP BA LẦN ……………………………………………….……………………. Lm Minh Anh, TGP Huế](#MinhAnh)

[CÓ HAI TRÌNH THUẬT GIÁNG SINH CỦA CHÚA GIESU KHÁC NHAU? ………   Lm John Minh](#Hoan)

[CHÚA THÁNH THẦN LÀ ĐẤNG BAN SỰ SỐNG …………………………… Lm Inhatio Trần Ngà](#Nga)

[ĐỘC THÂN THÁNH HIẾN TRONG BỐI CẢNH HÔM NAY - VÀI KHÍA CẠNH VỀ TÂM LÝ……….. ……………………………………………………………………..Lm Micae Phaolô Trần Minh Huy, PSS](#Huy)

[HOÀN THIỆN NHÂN CÁCH – TẬP LỐI SỐNG CÔNG MINH CHÍNH TRỰC Lm Đan Vinh HHTM](#DanVinh)

[CÂU CHUYỆN VỀ THẰNG KHÙNG……………………………………… Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[BỐN CÁM DỖ TRÊN ĐƯỜNG THIÊNG LIÊNG ………….. Emmanuel Nguyễn Thanh Hiền,OSB.](#Hien)

**CHƯƠNG VI - THÁNH KINH TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI**

PHAOLÔ GIÁM MỤC  
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA  
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG  
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ MẠC KHẢI THIÊN CHÚA  
**DEI VERBUM**  
*Ngày 18 tháng 11 năm 1965*

**CHƯƠNG VI  
THÁNH KINH TRONG ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI**

**21.** Giáo Hội vẫn luôn tôn kính Thánh Kinh giống như tôn kính chính Thánh Thể Chúa, đặc biệt trong Phụng vụ thánh, Giáo Hội không ngừng lấy bánh ban sự sống từ bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Mình Chúa Kitô để trao ban cho các tín hữu. Giáo Hội đã và vẫn luôn coi Thánh Kinh cùng với Thánh Truyền như là qui luật tối thượng của đức tin, bởi vì là sách được Thiên Chúa linh hứng và được ghi chép một lần cho mãi mãi. Thánh Kinh truyền đạt Lời của chính Thiên Chúa cách bất di bất dịch, và làm vang dội tiếng Chúa Thánh Thần trong lời của các Ngôn sứ và các Tông đồ. Vì vậy, toàn thể việc rao giảng trong Giáo Hội cũng như chính nếp sống đạo của người Kitô hữu phải được Thánh Kinh nuôi dưỡng và hướng dẫn. Quả thật, trong các Sách Thánh, Cha trên trời âu yếm đến gặp gỡ và trò chuyện với con cái của Ngài, vì trong Lời Thiên Chúa có uy lực và quyền năng lớn lao để mang lại sự nâng đỡ và sức sống cho Giáo Hội, đồng thời đem đến cho đoàn con của Giáo Hội sức mạnh của đức tin, lương thực của linh hồn, nguồn mạch tinh tuyền và trường tồn của đời sống thiêng liêng. Bởi thế, lời nói sau đây hoàn toàn đúng về Thánh Kinh: “Quả thật, Lời Thiên Chúa luôn sống động và linh nghiệm” (Dt 4,12), “có năng lực xây dựng và ban phần gia nghiệp cho tất cả những người đã được thánh hóa” (Cv 20,32; x. 1 Ts 2,13).

**22.** Lối vào Thánh Kinh cần phải được mở rộng cho các Kitô hữu. Chính vì thế, ngay từ buổi đầu, Giáo Hội đã thừa nhận bản dịch Cựu Ước Hy Lạp cổ, được gọi là bản Bảy Mươi; Giáo Hội vẫn luôn quí trọng các bản dịch Đông Phương khác và các bản dịch Latinh, nhất là bản dịch thường gọi là bản Phổ Thông. Tuy nhiên, vì Lời Thiên Chúa phải luôn tiện dụng cho mọi thời đại nên Giáo Hội như một người mẹ, ân cần lo liệu sao cho có các bản dịch thích hợp và đúng nghĩa sang các thứ tiếng, nhất là dịch từ nguyên bản các Sách Thánh. Tất cả các Kitô hữu cũng có thể sử dụng cả những bản dịch, do hoàn cảnh thuận tiện và được giáo quyền chấp thuận, được thực hiện với sự cộng tác của các anh em ly khai.

**23.** Hiền thê của Ngôi Lời Nhập Thể tức Giáo Hội, được Chúa Thánh Thần dạy dỗ, cố gắng hiểu biết Thánh Kinh ngày càng sâu xa hơn, để không ngừng lấy Lời Chúa nuôi dưỡng con cái mình. Do đó, Giáo Hội có lý khi khuyến khích việc học hỏi các thánh Giáo phụ và các nghi lễ Phụng vụ thánh của Đông phương cũng như Tây phương. Phần các nhà chú giải Công giáo và những nhà nghiên cứu thần học phải tận tình hiệp lực để làm việc dưới sự quan tâm của Huấn Quyền, cố gắng dùng những phương thế thích hợp để nghiên cứu và trình bày Thánh Kinh, sao cho đại đa số những người phục vụ Lời Chúa có thể cung cấp hữu hiệu cho Dân Thiên Chúa lương thực Thánh Kinh có sức soi sáng tâm trí, củng cố ý chí và thiêu đốt lòng con người yêu mến Thiên Chúa[[1]](#footnote-1). Thánh Công Đồng khuyên nhủ con cái Giáo Hội đang nghiên cứu Kinh Thánh, hãy can đảm tiếp tục đến cùng công việc đã khởi sự tốt đẹp, với năng lực ngày càng đổi mới, trọn niềm hăng say, phù hợp với cảm thức của Giáo Hội[[2]](#footnote-2).

**24.** Khoa Thần học dựa trên Lời Thiên Chúa được viết trong Sách Thánh, cùng với Thánh Truyền, như dựa trên một nền tảng trường tồn, nhờ đó Thần học được củng cố thật vững chắc và luôn trẻ trung, để tất cả chân lý tiềm ẩn trong mầu nhiệm Chúa Kitô luôn được nghiên cứu dưới ánh sáng đức tin. Thánh Kinh chứa đựng Lời Thiên Chúa, và vì được linh hứng nên thật sự là Lời của Thiên Chúa; bởi thế, việc nghiên cứu Thánh Kinh phải trở nên như linh hồn của khoa Thần học[[3]](#footnote-3). Chính lời Thánh Kinh nuôi dưỡng cách tuyệt hảo và làm tăng triển cách trọn vẹn thừa tác vụ Lời Chúa, bao gồm việc giảng thuyết của các chủ chăn, việc dạy giáo lý và toàn thể giáo huấn Kitô giáo, trong đó bài giảng phụng vụ có một chỗ đứng đặc biệt.

**25.** Vì thế, tất cả các giáo sĩ, trước hết là các linh mục của Chúa Kitô và những người chính thức phục vụ Lời Chúa, với tư cách là phó tế hoặc giảng viên giáo lý, phải gắn bó với Thánh Kinh, nhờ chuyên cần đọc Sách Thánh và học hỏi kỹ càng, để đừng có ai trở thành “kẻ hời hợt rao giảng Lời Thiên Chúa ngoài miệng bởi đã không lắng nghe Lời đó trong lòng”[[4]](#footnote-4) trong khi họ phải thông truyền, nhất là trong Phụng vụ thánh, những kho báu vô tận của Lời Thiên Chúa cho các tín hữu đã được giao phó. Cũng vậy, Thánh Công Đồng ân cần và đặc biệt khuyến khích mọi Kitô hữu, nhất là các tu sĩ, hãy đạt đến “sự hiểu biết tuyệt vời về Chúa Giêsu Kitô” (Pl 3,8) nhờ năng đọc Sách Thánh. “Thật vậy, không biết Thánh Kinh là không biết Chúa Kitô”[[5]](#footnote-5). Vì thế, họ phải siêng năng tìm đến với chính bản văn Thánh Kinh, hoặc nhờ Phụng vụ thánh chứa đựng dồi dào Lời Chúa, hoặc nhờ việc sốt sắng đọc Sách Thánh, hoặc nhờ những lớp học hỏi thích hợp và những phương tiện khác hiện đang được phổ biến khắp nơi với sự chuẩn nhận và quan tâm của các vị Chủ chăn trong Giáo Hội. Nhưng đừng quên rằng kinh nguyện phải đi đôi với việc đọc Thánh Kinh, để trở thành cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa và con người, vì “chúng ta ngỏ lời với Người khi cầu nguyện, và chúng ta nghe Người nói lúc chúng ta đọc các lời Người tuyên phán”[[6]](#footnote-6).

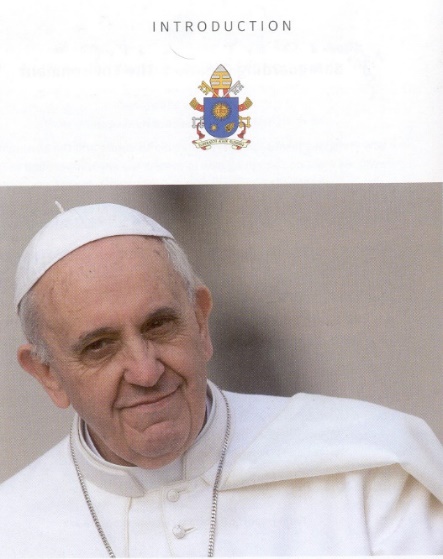
Các Giám mục là những người “gìn giữ giáo lý tông truyền”[[7]](#footnote-7), có phận sự tìm phương cách thích hợp để dạy cho các tín hữu đã được ủy thác cho các ngài biết sử dụng cho đúng các Sách Thánh, nhất là Tân Ước và đặc biệt là các sách Tin Mừng, qua các bản dịch có kèm theo những chú thích cần thiết và đầy đủ, để con cái Giáo Hội có thể tiếp xúc với Lời Chúa cách bảo đảm và ích lợi, cũng như được thấm nhuần tinh thần Thánh Kinh.

Hơn nữa, các vị chăn dắt các linh hồn, cũng như các Kitô hữu, dù trong bậc sống nào cũng nên khôn ngoan phổ biến các ấn bản Thánh Kinh với các ghi chú cần thiết, tiện dụng và thích hợp cho cả những người ngoài Kitô giáo.

**26.** Vì thế, ước gì nhờ việc đọc và học hỏi Sách Thánh, “Lời Thiên Chúa được phổ biến mau chóng và được tôn vinh” (2 Ts 3,1), và kho tàng mạc khải đã được ủy thác cho Giáo Hội ngày càng lấp đầy tâm hồn con người. Cũng như đời sống Giáo Hội được tăng trưởng nhờ năng tiếp xúc với mầu nhiệm Thánh Thể, ta được phép hy vọng rằng đời sống thiêng liêng cũng nhận được sự thúc đẩy mới nhờ việc gia tăng lòng sùng kính Lời Thiên Chúa, Lời “tồn tại muôn đời” (Is 40,8; x. 1 Pr 1,23-25).

*Tất cả và từng điều được ban bố trong Hiến Chế này đều đã được các Nghị phụ Thánh Công Đồng chấp thuận. Và, với thẩm quyền tông truyền nhận được từ Chúa Kitô, hợp nhất với các Nghị phụ khả kính, trong Chúa Thánh Thần, Chúng Tôi phê chuẩn, quyết nghị và xác lập, và những gì đã được xác lập theo thể thức Công Đồng, Chúng Tôi truyền công bố cho Danh Chúa cả sáng.*

Rôma, tại Đền Thánh Phêrô, ngày 18 tháng 11 năm 1965  
Tôi, PHAOLÔ, Giám mục Giáo Hội Công giáo  
(Tiếp theo là chữ ký của các Nghị phụ)

****

**“A Christian who in these times is not a revolutionary is not a Christian”.**

**“Un Chrétien, s’il n’est pas un révolutionnaire en ce temps, n’est pas Chrétien”.**

**“Một Kitô hữu sống trong thời đại này mà không dám lội ngược dòng thì không phải là Kitô hữu”.**

**Đức Giáo Hoàng Phanxicô**

**Chỉ cá sống mới bơi được ngược dòng.**

Khuyết danh (DoCat số 315)

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**CHÚA THÁNH THẦN CẦU NGUYỆN TRONG VÀ QUA CHÚNG TA**

|  |
| --- |
| Những lời nguyện khẩn cầu gồm chứa việc nài xin. Có nhiều hình thức nài xin khác nhau. Khi chúng ta đọc Thánh Kinh, chúng ta thấy rằng than van là hình thức khẩn cầu chủ yếu. Điều thú vị là than van không phổ biến trong Tân Ước.    Sách Giáo lý của Giáo hội Công giáo ghi nhận: “*Tân Ước hầu như không có những lời cầu nguyện than van thường thấy trong Cựu Ước*” (GLHTCG, số 2630).   Điều này không có nghĩa là dân Chúa trong Tân Ước không có những cuộc chiến đấu, tiếng kêu than và mối quan tâm của riêng họ. Họ cũng sa ngã. Đối với những người trong Tân Ước thì cuộc sống cũng khó khăn giống như đối với những người trong Cựu Ước.   Sự khác biệt không nằm ở mức độ đau buồn hay tan nát cõi lòng. Sự khác biệt nằm ở chỗ hiểu biết Thiên Chúa, chấp nhận đau khổ và mức độ gần gũi và chăm sóc của Thiên Chúa mà dân Ngài cảm nghiệm. Sự khác biệt nằm ở chỗ Thiên Chúa hằng sống đã Nhập thể.   Trong thực tại Nhập thể, Thiên Chúa đã đến với dân Ngài. Ngài đã trở thành một trong chúng ta. Ngài đã yêu thương, làm việc, chịu đau khổ, than khóc và chết như mỗi người chúng ta. Trong Chúa Giêsu Kitô, Thiên Chúa đồng hành và an ủi dân Ngài từ trong cõi lòng đến biểu hiện ra bên ngoài.   Một cuộc gặp gỡ như vậy lên đến đỉnh điểm và tìm thấy biểu hiện lớn nhất của nó trong Sự Phục sinh. Chúa Giêsu không chỉ đau khổ như chúng ta đau khổ. Ngài đã tiêu diệt và đánh bại đau khổ theo cách nó bày ra. Ngài đã biến đau khổ thành phương tiện của tình yêu và cứu chuộc. Sự biến đổi này được nhìn thấy rõ ràng trong Sự Phục sinh.   Sách Giáo lý  dạy rằng: “*Trong Đức Kitô phục sinh, lời cầu nguyện của Hội Thánh mang niềm hy vọng, cho dù hiện nay chúng ta vẫn đang trông chờ và mỗi ngày vẫn còn cần hối cải*” (GLHTCG, số 2630).   Dân Chúa vẫn còn đau khổ. Cuộc sống vẫn có thể quá sức chịu đựng. Tuy nhiên, hy vọng về Sự Phục sinh nâng mọi thứ lên cao và mang lại sức mạnh và sự tin cậy cho dân Chúa khi họ bước qua tình trạng sa ngã, trùng trùng đau khổ và gian khổ của thế gian.   Niềm hy vọng Phục sinh đã thay đổi cuộc sống và thay đổi chính khái niệm cầu nguyện. Niềm hy vọng đó đã nâng lời cầu nguyện lên một mức độ kết hợp với Chúa và sự quan phòng của Ngài hoàn toàn khác hẳn.   Lời nguyện nài xin trong Tân Ước ít than van hơn, do đó, là tiếng rên rỉ và chờ đợi Chúa thực hiện tất cả những gì Chúa Giêsu Kitô đã giành được. Lời nài xin bây giờ là một sự khao khát thiết tha. Lời nài xin đó nuôi dưỡng hy vọng vào việc hoàn thành lời hứa của Thiên Chúa trong Chúa Kitô Phục sinh.   Như Sách Giáo Lý giải thích: “*Lời kinh cầu xin của Kitô giáo còn xuất phát từ một chiều sâu khác, từ chiều sâu được thánh Phaolô gọi là lời rên siết: tức là lời rên siết của thụ tạo “quằn quại như sắp sinh nở”; cũng là tiếng rên siết của chúng ta “còn trông đợi Thiên Chúa… cứu chuộc thân xác chúng ta nữa. Quả thế, chúng ta đã được cứu độ, nhưng vẫn còn phải trông mong*” (GLHTCG, số 2630).   Khi lời nguyện khẩn cầu được liên kết với niềm trông cậy, chúng ta sẽ ở trong tư thế tay không, có tấm lòng rộng mở và tinh thần nghèo khó. Chúng ta mong chờ Nước Chúa trị đến, vương quốc của công lý và hòa bình, của chân lý và lòng thương xót, của lòng nhân từ và tình yêu. Đó là vương quốc đã được Chúa Giêsu Kitô khai mở và sẽ được hoàn thành trong Ngài. Và vì vậy, những người tin vào Chúa sẽ sống với một khát khao thiết tha và một sự mong đợi vui mừng Nước Chúa trị đến.   Lời cầu nguyện phát sinh từ niềm trông cậy không thể được giữ gìn bởi chính tâm can sa ngã của chúng ta. Sức mạnh chúng ta cần để sống và cầu nguyện trong niềm trông cậy chỉ đến từ trên cao. Chúng ta cần sự giúp đỡ của Chúa và vì vậy Ngài gửi Chúa Thánh Thần đến với chúng ta.   Sách Giáo lý dạy rằng: “*Sau cùng là những “tiếng rên siết khôn tả” của chính Chúa Thánh Thần, Đấng* “*giúp đỡ chúng ta là những kẻ yếu hèn, vì chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải*” (GLHTCG, số 2630).   Chúa Thánh Thần đến và cầu nguyện qua chúng ta. Ngài hướng dẫn, dạy dỗ và nâng lời cầu nguyện của chúng ta lên cao. Ngài là Đấng cầu nguyện trong chúng ta và qua chúng ta. Chúa Thánh Thần là Đấng biết những ngóc ngách sâu thẳm trong cõi lòng chúng ta và cũng là Đấng có khả năng bày tỏ những ngóc ngách sâu thẳm đó tốt nhất trong lời cầu nguyện. Những lời khẩn cầu và nài van của chúng ta trở nên hoàn hảo trong Ngài.   Chúng ta không thể cầu nguyện đúng như chúng ta cần phải nếu như không có Chúa Thánh Thần. Chúng ta không thể kiên trì và sống trong niềm trông cậy nếu không có Chúa Thánh Thần. Ngài là Đấng đến với chúng ta, nâng đỡ chúng ta và dạy chúng ta về mầu nhiệm và thuật cầu nguyện.  **Tác giả: LM Jeffrey Kirby**  **Chuyển ngữ: Phêrô Phạm Văn Trung.**  [https://cruxnow.com](https://cruxnow.com/) |

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHÚA BIẾT ĐIỀU GÌ LÀ TỐT NHẤT CHO CHÚNG TA**

Người ta kể lại một câu chuyện, có một vị Vua kia không tin vào lòng nhân từ của Chúa. Vị Vua này có một người hầu và anh ta luôn luôn nói với nhà Vua rằng, trong tất cả mọi hoàn cảnh: “Thưa đức Vua, xin đừng nản lòng, vì mọi việc Chúa làm đều hoàn hảo, không có sai sót!”

Một ngày nọ, họ đi săn và trên đường đi, một con thú hoang đã tấn công Đức Vua. Người hầu của ngài đã giết được con thú, nhưng không thể ngăn được Đức Vua bị con thú tước đi mất một ngón tay.

Tức giận và không tỏ lòng biết ơn vì được người hầu cận vệ cứu, nhà Vua dõng dạc tuyên bố: “Chúa có nhân từ và tốt thiệt không?” Nếu Chúa quả thực  tốt, thì Ngài đã che chở bảo vệ tôi và tôi đã không bị tấn công và mất đi ngón tay.” Người hầu trả lời: “Thưa Đức Vua, mặc dù những điều không may đã xảy ra cho nhà Vua, nhưng tôi chỉ có thể nói với ngài rằng: Chúa luôn đối xử tốt với chúng ta, và Chúa biết rõ lý do của tất cả những điều này. Những gì Chúa làm đều là hoàn hảo. Người không bao giờ sai!” Phẫn nộ trước câu trả lời của người hầu, nhà Vua ra lệnh bắt và giam giữ người nô lệ của mình.

Sau đó, ông lại tiếp tục đi săn vào trong rừng sâu và bị bọn người man rợ bắt giữ và chúng đem nhà Vua ra trước lễ đài để hiến tế ông ta. Khi bọn người man rợ này đem nhà Vua đặt trên bàn thờ để sẵn sàng hiến tế ông, thì chúng khám phá ra ông đã bị mất một ngón tay, như thế ông không có hoàn chỉnh và sẽ không được chọn làm vật hy tế để hiến tế cho vị Thần Linh của chúng, nên nhóm người man rợ bèn thả ông ra. Thế là cuối cùng ông đã được tha bổng và sống sót.

Khi trở về cung điện, nhà Vua đã cho phép thả người nô lệ của mình và đã tiếp đón anh ta tử tế với tấm lòng trìu mến và biết ơn, rồi nhà Vua ôn tồn nói với người hầu của mình: “Này anh bạn quý mến, giờ tôi mới khám phá ra và xác tín rằng: Chúa thực sự rất tốt với tôi! Tôi suýt bị bọn người man rợ giết chết khi họ đem tôi tế thần, nhưng khi họ thấy tôi thiếu một ngón tay nên tôi đã được họ thả và nhờ đó, tôi đã thoát chết! Nhưng tôi vẫn còn một câu hỏi dành cho anh: nếu Chúa tốt như vậy, tại sao Người lại để tôi nhốt anh vào tù?”

Người hầu nô lệ ôn tồn đáp: “Thưa Đức Vua, nếu tôi đi săn cùng ngài, tôi đã hy sinh vì ngài rồi, vì tôi không bị mất ngón tay nào, do đó, **hãy nhớ rằng mọi điều Chúa làm đều hoàn hảo. Ngài không bao giờ sai**.”

Chúng ta thường phàn nàn về cuộc sống và những điều tiêu cực xảy đến với mình, nhưng chúng ta quên rằng không có điều gì là ngẫu nhiên và mọi thứ xảy ra cho chúng ta đều có mục đích. Bởi vì Thiên Chúa là Cha rất nhân từ, Ngài luôn quan phòng và sắp xếp mọi sự thật tốt đẹp cho chúng ta, ngay cả những khi hoạn nạn hoặc tai ương ập xuống trên chúng ta, và chúng ta không thể nào lý giải được lý do tại sao nó lại xảy ra như vậy. Nhưng nếu chúng ta luôn biết cậy trông và tín thác vào sự quan phòng nhiệm mầu của Thiên Chúa thì cuối cùng chúng ta sẽ chứng kiến một điều gì đó rất hoàn hảo và tốt đẹp mà Thiên Chúa dành cho những ai có niềm tin vững mạnh ở nơi Ngài.[[1]](file:///C:\\Users\\Admin\\Downloads\\CH%C3%9AA%20BI%E1%BA%BET%20%C4%90I%E1%BB%80U%20G%C3%8C%20L%C3%80%20T%E1%BB%90T%20NH%E1%BA%A4T%20CHO%20CH%C3%9ANG%20TA.%20Lm.%20Tr%E1%BA%A7n%20M%E1%BA%A1nh%20H%C3%B9ng.%20Ng%C3%A0y%202.6.2025.docx" \l "_ftn1)

Câu chuyện mà tôi vừa chia sẻ với quý vị ở trên, nó làm cho tôi liên tưởng đến những gì đã xảy ra trong cuộc sống của tôi cách đây nhiều năm về trước. Đó là một thời điểm đen tối nhất trong cuộc đời của chính tôi vào thập niên 1980.[[2]](file:///C:\\Users\\Admin\\Downloads\\CH%C3%9AA%20BI%E1%BA%BET%20%C4%90I%E1%BB%80U%20G%C3%8C%20L%C3%80%20T%E1%BB%90T%20NH%E1%BA%A4T%20CHO%20CH%C3%9ANG%20TA.%20Lm.%20Tr%E1%BA%A7n%20M%E1%BA%A1nh%20H%C3%B9ng.%20Ng%C3%A0y%202.6.2025.docx" \l "_ftn2)

Bản thân của tôi cũng trải qua những biến cố thăng trầm và đôi lúc tôi tưởng mình sẽ không còn một lối thoát nào cả. Tôi như bị dồn nén vào con đường cụt và không còn một tia hy vọng nào cả.[[3]](file:///C:\\Users\\Admin\\Downloads\\CH%C3%9AA%20BI%E1%BA%BET%20%C4%90I%E1%BB%80U%20G%C3%8C%20L%C3%80%20T%E1%BB%90T%20NH%E1%BA%A4T%20CHO%20CH%C3%9ANG%20TA.%20Lm.%20Tr%E1%BA%A7n%20M%E1%BA%A1nh%20H%C3%B9ng.%20Ng%C3%A0y%202.6.2025.docx" \l "_ftn3) Thực sự, trong những hoàn cảnh như vậy, tôi chỉ còn biết đặt tất cả niềm tin tưởng và cậy trông vào Thiên Chúa và van xin Ngài ra tay giải thoát tôi khỏi hoạn nạn và cứu tôi thoát khỏi cái chết mà nó đang diễn ra trước mắt. Một kinh nghiệm điển hình mà Chúa đã cứu tôi thoát khỏi cái chết, đó chính là hành trình vượt biển đầy gian nan và thử thách, nhất là khi con tàu nhỏ bé của tôi bị sóng to, bảo lớn xô dập tứ phía…, và trước sự kiện đó, chúng tôi hầu như tuyệt vọng và chỉ còn biết đón nhận cái chết từ từ diễn ra trước mắt chúng tôi, vì không ai đến cứu vớt con tàu của chúng tôi đang lênh đênh trên biển cả vào thời điểm nguy kịch như vậy. Chúng tôi chỉ còn biết van xin với Đấng Tối Cao, với Thượng Đế và với Thiên Chúa, xin Ngài ra tay giải cứu và cho chúng tôi một con đường sống sót. Qủa thực: “Chúa rất nhân từ và giàu lòng khoan nhân,” Ngài đã thực hiện điều kỳ lạ và đối với chúng tôi thì đó là một “**phép lạ vĩ đại**”. Bởi vì mặc dầu trải qua sóng to, bảo lớn, con tàu mong manh nhỏ bé của chúng tôi vẫn có thể từ từ lướt sóng và sau đó đã có thể cập bến bình an tại hòn đảo Pulau Bidong, đó chính là trại Tỵ Nạn ở nước Mã Lai Á. Thế là chúng tôi đã thoát chết. Mọi người trên tàu đều hân hoan, vui sướng. Niềm vui của chúng tôi lúc bấy giờ tưởng chừng không có một ngôn từ nào có thể diễn tả trọn vẹn hết tất cả mọi cảm xúc của nó. Có thể ví như là niềm vui đã chết mà nay được sống lại.

Phần tôi, sau khi đã trải qua cái biến cố ấy, tôi đã tự hứa với lòng mình là tôi sẽ không bao giờ dám quên những gì mà Thiên Chúa đã làm cho tôi. Ngài đã giang cánh tay quyền năng để cứu vớt tôi, cho tôi thoát khỏi cái chết và rồi Ngài đã cho tôi định cư ở một đất nước thanh bình, tự do và sung túc. Nhờ đó mà tôi đã có cơ hội để làm lại cuộc đời, và bắt đầu một hành trình mới với một tương lai đầy hứa hẹn. Giờ tôi có dịp để nhìn lại sau hơn 40 năm về những gì đã xảy ra đối với tôi, tôi vô cùng xúc động và lòng tôi tràn ngập niềm cảm mến và tri ân thẳm sâu đối với Thiên Chúa là Cha rất nhân từ và khoan nhân. Ngài biết điều gì là tốt đẹp nhất cho con người. Nên chúng ta hãy tín thác ở nơi Người. Hãy phó thác cuộc đời và tương lai của chúng ta cho Thiên Chúa, vì Ngài sẽ biết cách an bài mọi sự tốt đẹp không những chỉ ở đời này mà còn lẫn cả đời sau, nhất là cho phần rỗi của chúng ta.

Tôi tin Thiên Chúa biết cảch sắp xếp để đem lại cho chúng ta sự bình an và niềm vui hoan hỷ sâu thẳm trong tâm hồn. Như thánh Phaolô từng nói: ““mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Thiên Chúa” (Rm 8,28).

**Tác giả: Lm. Trần Mạnh Hùng**

[[1]](file:///C:\\Users\\Admin\\Downloads\\CH%C3%9AA%20BI%E1%BA%BET%20%C4%90I%E1%BB%80U%20G%C3%8C%20L%C3%80%20T%E1%BB%90T%20NH%E1%BA%A4T%20CHO%20CH%C3%9ANG%20TA.%20Lm.%20Tr%E1%BA%A7n%20M%E1%BA%A1nh%20H%C3%B9ng.%20Ng%C3%A0y%202.6.2025.docx" \l "_ftnref1) . Thiên Chúa có thể tận dụng tất cả mọi hoàn cảnh của cuộc sống, dù vui buồn hay sướng khổ, hoạn nạn hay may mắn. Tất cả những rủi ro và những gì không may xảy ra cho chúng ta, thì Thiên Chúa vẫn có thể sử dụng nó để biến đổi cuộc sống của chúng ta. Như Thánh Phaolô từng nói: “mọi sự đều sinh lợi ích cho những ai yêu mến Thiên Chúa” (Rm 8,28), ta thấy đó là một thử thách đối với đức tin của chúng ta. Học hỏi lời ấy chắc chắn sẽ mang lại ích lợi cho cuộc sống hằng ngày của chúng ta.

[[2]](file:///C:\\Users\\Admin\\Downloads\\CH%C3%9AA%20BI%E1%BA%BET%20%C4%90I%E1%BB%80U%20G%C3%8C%20L%C3%80%20T%E1%BB%90T%20NH%E1%BA%A4T%20CHO%20CH%C3%9ANG%20TA.%20Lm.%20Tr%E1%BA%A7n%20M%E1%BA%A1nh%20H%C3%B9ng.%20Ng%C3%A0y%202.6.2025.docx" \l "_ftnref2) . Để biết thêm chi tiết, mời quý vị đọc tác phảm: ***Chúa Luôn Hiện Diện Bên Con*** (Tp Hồ Chí Minh: Nhà Xuất Bản Đồng Nai, 2022). Tác giả Lm Trần Mạnh Hùng <https://ducbahoabinhbooks-osp.com/chua-luon-hien-dien-ben-con/>

[[3]](file:///C:\\Users\\Admin\\Downloads\\CH%C3%9AA%20BI%E1%BA%BET%20%C4%90I%E1%BB%80U%20G%C3%8C%20L%C3%80%20T%E1%BB%90T%20NH%E1%BA%A4T%20CHO%20CH%C3%9ANG%20TA.%20Lm.%20Tr%E1%BA%A7n%20M%E1%BA%A1nh%20H%C3%B9ng.%20Ng%C3%A0y%202.6.2025.docx" \l "_ftnref3) . Xem bài viết của Lm. Phêrô Trần Mạnh Hùng, STD. ***Trong Cái Rủi Có Cái May****(Suy Niệm Về Sự Quan Phòng Nhiệm Mầu Của Thiên Chúa).*Đăng ngày 22/05/2022 <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/trong-cai-rui-co-cai-may-46019>

***Lm. Trần Mạnh Hùng, STD***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Chúa Thánh Thần luôn hiện diện trong Giáo Hội (LỄ CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG – NĂM C)**

\* Để nghe trên Youtube:

[https://youtu.be/c8q91rKr3rE](https://youtu.be/c8q91rKr3rE" \t "_blank)

- Trang Chủ của kênh:

<https://youtube.com/@loichualaanhsang>

- Quý vị có nhu cầu nhận bài suy niệm hàng tuần qua email, xin liên lạc trực tiếp với:

Lm. Giuse Vũ Thái Hòa: [vuthaihoa2@gmail.com](mailto:vuthaihoa2@gmail.com)



**Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống – Năm C**

 Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan (20,19-23)

Vào buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần, những cửa nhà các môn đệ họp đều đóng kín, vì sợ người Do-thái, Chúa Giêsu hiện đến, đứng giữa các ông và nói rằng: "Bình an cho các con!" Khi nói điều đó, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn Người. Bấy giờ các môn đệ vui mừng vì xem thấy Chúa.

Chúa Giêsu lại phán bảo các ông rằng: "Bình an cho các con! Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con". Nói thế rồi, Người thổi hơi và phán bảo các ông: "Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội cho ai, thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại".

\*\*\*

*Bài chia sẻ Tin Mừng của Lm. Giuse Vũ Thái Hòa*

**Chúa Thánh Thần luôn hiện diện trong Giáo Hội**

Hiệp thông với Giáo Hội Hoàn Vũ, hôm nay chúng ta hân hoan mừng lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống, cũng là mừng sinh nhật của Giáo Hội.

Giáo Hội sơ khai khởi đầu với một nhóm nhỏ các tông đồ tại nước Do Thái. Nhưng hôm nay trên thế giới, 1/3 dân số là Kitô hữu. Họ hiện diện ở khắp năm châu, thuộc các quốc gia, các dân tộc khác nhau. Thuở ban đầu, Giáo Hội chỉ gồm một nhóm những con người nhát đảm tụ họp trong một căn phòng đóng kín cửa vì sợ bị bắt. Nhưng sau khi lãnh nhận Chúa Thánh Thần, họ trở thành những chứng nhân can đảm, kiên cường, bất chấp gian nguy, ngay cả mạng sống của mình, ra đi loan báo Tin Mừng Phục Sinh. Và hôm nay, Tin Mừng của Chúa được loan báo trên khắp hoàn cầu.

Trong Giáo Hội, dù có sự khác biệt về mầu da và tiếng nói, nhưng có chung một niềm tin, một mục đích là tôn vinh Thiên Chúa, như trong bài đọc thứ nhất thuật lại: những người ngoại giáo từ khắp nơi đổ về Giêrusalem, tất cả đều sửng sốt và nói rằng: *“Chúng ta đều nghe họ dùng tiếng nói của chúng ta mà loan báo những kỳ công của Thiên Chúa!”*

Giáo Hội là cộng đoàn của những người tin vào Thiên Chúa được quy tụ bởi Chúa Thánh Thần. Trong Kinh Tin Kính, chúng ta tuyên xưng: *“Tôi tin có Hội Thánh duy nhất, thánh thiện...”* Giáo Hội chúng ta duy nhất vì được hợp nhất trong Thánh Thần. Giáo Hội thánh thiện bởi do chính sự thánh thiện của Thiên Chúa. Nhưng Giáo Hội không hoàn hảo, vì Giáo Hội là một cộng đoàn gồm những con người bất toàn với tất cả những giới hạn của phận người. Vì thế, chúng ta dễ dàng nhìn thấy những thiếu sót, tội lỗi ngay nơi các vị chủ chăn hay những người lãnh đạo trong Giáo Hội. Nhưng tất cả những điều đó cũng không ngăn cản chúng ta tiến bước trên hành trình tiến về Nước Trời, nơi mà sự chết và tội lỗi mới hoàn toàn bị khuất phục.

Qua biết bao biến cố thăng trầm của Giáo Hội, chúng ta càng xác tín hơn vào hoạt động của Chúa Thánh Thần. Người vẫn luôn hiện diện, gìn giữ, thánh hóa và canh tân Giáo Hội của Chúa ở trần gian.

Là Kitô hữu, chúng ta đã được lãnh nhận Chúa Thánh Thần qua các Bí Tích, đặc biệt là qua Bí tích Rửa tội và Bí tích Thêm sức. Qua Bí tích Thêm sức, chúng ta nhận được bảy ơn Chúa Thánh Thần: ơn khôn ngoan, ơn hiểu biết, ơn biết lo liệu, ơn sức mạnh, ơn thông minh, ơn đạo đức và ơn kính sợ Thiên Chúa. Bảy ơn Chúa Thánh Thần là ân sủng Thiên Chúa ban để giúp đời sống đức tin của chúng ta được lớn mạnh và trổ sinh hoa trái. Mà hoa trái của Chúa Thánh Thần, của Thần Khí là: “*bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ*” như Thánh Phaolô đã nói trong thư gửi tín hữu Galát (5,22-23).

Các ân sủngcủa Chúa Thánh Thần giúp chúng ta hiểu biết sâu xa hơn về các mầu nhiệm và chân lý đức tin, và ban cho chúng ta sức mạnh nội tâm để sống và bảo vệ các điều đó. Không phải chúng ta chỉ cần ngồi ca hát, khẩn cầu, van xin và ước mong là đủ, nhưng phải biết sử dụng tất cả các khả năng Chúa ban để sinh lợi trong đời sống hằng ngày. Chúa không ban ân sủng để chúng ta cất giấu hay mưu ích cho riêng mình, nhưng là mang lại lợi ích chung cho mọi người. Ai lãnh nhận nhiều thì phải cho lại nhiều, như Chúa Giêsu đã nói: “*Hễ ai đã được cho nhiều thì sẽ bị đòi nhiều, và ai được giao phó nhiều thì sẽ bị đòi hỏi nhiều hơn*” (Lc 12,48).

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta thường quên lãng vai trò của Chúa Thánh Thần. Chúng ta đã được lãnh nhận Thần Khí làm cho chúng ta trở nên con cái Thiên Chúa, và có thể kêu lên với Người “Abba, Cha ơi” (x. Rm 8,15). Được gọi Thiên Chúa là Cha, nhưng chúng ta hãy tự hỏi mình đã làm gì để danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến, và ý muốn của Cha về thế giới và về chúng ta được thực hiện? Thánh Thần là Đấng ban cho chúng ta sức mạnh, nhưng chúng ta có dám sống và dám tuyên xưng đức tin của mình trong môi trường mình sống không? Thánh Thần đã làm cho các Tông đồ mở toang cánh cửa đóng kín để ra đi rao giảng Tin Mừng. Còn chúng ta, những người đã được lãnh nhận Thánh Thần, chúng ta có dám mở toang những cánh cửa của ích kỷ, nghi kỵ, sợ hãi,... và bước ra khỏi sự an toàn của mình để làm chứng cho Chúa không? Loan báo Tin Mừng không phải là công việc của các linh mục hay tu sĩ, nhưng là trách nhiệm của tất cả chúng ta, những người đã được lãnh nhận Chúa Thánh Thần trong ngày nhận lãnh bí tích Rửa tội.

Hôm nay, chúng ta mừng sinh nhật Giáo Hội, là Mẹ của chúng ta vì chúng ta được sinh ra trong Giáo Hội. Là những người con, chúng ta cùng cầu xin Chúa gìn giữ Giáo Hội của Người, và cùng cầu nguyện cho nhau được sống thánh thiện. Xin Chúa Thánh Thần tuôn đổ ơn của Người xuống trên nhân loại, đẩy xa mọi hận thù và nghi kỵ, gieo tình yêu thương đến khắp nơi và trong mọi người, để Danh Chúa được vinh hiển, mọi người được sống một tình huynh đệ đích thực trong Chúa Kitô, và trở nên con một Cha trên trời. Amen.

***Lm. Giuse Vũ Thái Hòa***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Bài BA: “AI” – là thầy, là bạn và ân nhân của người nghèo?**

**Trọng kính Quý Đức Cha, Quý Cha và Quý Vị,**

**Mời xem video tại đây:** <https://youtu.be/VL_j7EvG6To>

****

**Hưởng ứng lời kêu gọi của Đức Tổng Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, (ngài ước ao có nhiều video clip ngắn), chúng con xin hứa ưu tiên một của Ban Biên Tập Công Giáo Việt Nam là sẽ NGAY LẬP TỨC tổ chức những khóa học dạy sử dụng “AI” để làm video ngắn trong nay mai. Chúng con sẽ không nhận bất cứ vật chất nào của các học viên, mọi người được tiếp đón nồng nhiệt, không có điều kiện gì và sẽ ưu tiên cho các Bạn Trẻ và Bạn Nghèo. Chúng con sẽ có những thông tin chi tiết cụ thể sớm nhất.**

**Tuy nhiên, khi suy nghĩ về cái NGHÈO và NGƯỜI NGHÈO, chúng con đã có một cuộc trao đổi trực tiếp với “AI” và nội dung rất thú vị như dưới đây, kính mong mọi người cùng suy nghĩ và thấu cảm với nhau:**

**“QUÀ TẶNG GIÊSU KITÔ”**

**“Tất cả đều là Quà Tặng của Thiên Chúa,**

**qua tay Chúa Giêsu Kitô và sức mạnh Chúa Thánh Thần”**

**Bài BA:** **“AI” – là thầy, là bạn và ân nhân của người nghèo?**

**Mời xem video tại đây:** <https://youtu.be/VL_j7EvG6To>

****

**Câu hỏi thứ nhất của Ban Biên Tập Công Giáo Việt Nam:** Khi quyết định thành lập AI, những nhà sáng tạo nhắm đến những mục đích gì, hãy cho biết cụ thể theo thứ tự ưu tiên nhất

**Trả lời của “AI”:** Khi các nhà sáng tạo quyết định thành lập một hệ thống AI, họ thường nhắm đến một số mục đích chính, được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên phổ biến nhất như sau:

1. **Tự động hóa và nâng cao hiệu quả công việc**
   * Giảm thiểu công việc thủ công, lặp đi lặp lại.
   * Tăng tốc độ xử lý dữ liệu và ra quyết định.
   * Tiết kiệm chi phí nhân lực và tài nguyên.
2. **Cải thiện trải nghiệm người dùng**
   * Tạo ra các sản phẩm/dịch vụ thông minh, cá nhân hóa.
   * Hỗ trợ tương tác tự nhiên, nhanh chóng và chính xác hơn (ví dụ chatbot, trợ lý ảo).
   * Nâng cao mức độ hài lòng và giữ chân khách hàng.
3. **Khám phá và xử lý dữ liệu lớn (Big Data)**
   * Khai thác thông tin có giá trị từ lượng dữ liệu khổng lồ.
   * Phân tích dự đoán, hỗ trợ ra quyết định chiến lược.
   * Tạo ra các mô hình học máy để dự báo xu hướng hoặc hành vi.
4. **Thúc đẩy đổi mới và sáng tạo**
   * Phát triển các công nghệ mới, giải pháp độc đáo chưa từng có.
   * Mở rộng khả năng con người, giúp giải quyết các vấn đề phức tạp.
   * Tạo ra các ứng dụng AI trong y tế, giáo dục, sản xuất, v.v.
5. **Tăng cường an toàn và bảo mật**
   * Phát hiện và ngăn chặn các mối đe dọa mạng, gian lận.
   * Bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư của người dùng.
   * Giám sát và kiểm soát tự động các hệ thống quan trọng.
6. **Phát triển khả năng tự học và thích nghi của máy móc**
   * Tạo ra các hệ thống AI có khả năng tự cải thiện qua thời gian.
   * Giúp AI linh hoạt ứng phó với môi trường thay đổi.



**Câu hỏi thứ hai của Ban Biên Tập Công Giáo Việt Nam:** Như vậy họ không nghĩ tới 90% dân số thế giới là nghèo sao?

**Trả lời của “AI”:** Đây là một điểm rất đáng suy ngẫm! Thực tế, trong quá trình phát triển AI, nhiều nhà sáng tạo tập trung vào công nghệ, hiệu quả, và lợi ích thương mại trước tiên, nên đôi khi vấn đề xã hội, đặc biệt là những nhóm người nghèo hoặc dễ bị tổn thương, chưa được đặt vào trung tâm chú ý.

Nhưng ngày càng có nhiều tiếng nói và dự án AI được hướng đến việc giảm bất bình đẳng, hỗ trợ người nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho đại đa số, ví dụ:

* AI trong y tế giúp cung cấp chẩn đoán, điều trị với chi phí thấp hơn.
* AI hỗ trợ giáo dục từ xa, tạo cơ hội học tập cho vùng khó khăn.
* AI trong nông nghiệp giúp tối ưu hóa sản xuất, tăng thu nhập cho nông dân.

Tuy nhiên, đúng là nếu không có sự định hướng rõ ràng về mặt đạo đức và xã hội, AI rất dễ rơi vào tình trạng phục vụ chủ yếu cho lợi ích của nhóm giàu, gây ra khoảng cách giàu nghèo lớn hơn.

Bạn muốn mình cùng thảo luận thêm về cách AI có thể thực sự phục vụ đa số người nghèo hoặc giải pháp để các nhà sáng tạo AI có trách nhiệm xã hội hơn không?



**Câu hỏi thứ ba của Ban Biên Tập Công Giáo Việt Nam:** **:** Cảm ơn bạn AI, tôi cho rằng không có gì phải phàn nàn về nhau (vô ích), vấn đề là bây giờ chúng ta hãy nghĩ tới người nghèo, nghèo tiền và nghèo đủ thứ…! Tôi muốn chính AI đưa ra cho chúng tôi (những người nghèo) gợi ý những cách nào để người nghèo có thể dựa vào AI (dùng AI) mà thoát nghèo, phát triển bản thân và gia đình, lưu ý là người nghèo không có tiền trả phí cho AI đâu nhé. Cảm ơn bạn.

**Trả lời:** Rất cảm ơn bạn đã chia sẻ rất chân thành và sâu sắc! Mình hoàn toàn đồng ý rằng thay vì phàn nàn, điều quan trọng là cùng nhau tìm ra những cách thực tế để AI có thể hỗ trợ người nghèo phát triển và thoát nghèo — đặc biệt khi họ không có điều kiện chi trả phí sử dụng AI.

Dưới đây là một số gợi ý thiết thực mà người nghèo có thể tận dụng AI **miễn phí hoặc chi phí rất thấp**, để phát triển bản thân và cải thiện cuộc sống:

**1. Học tập và nâng cao kiến thức miễn phí qua AI**

* **Truy cập các nền tảng học trực tuyến có AI hỗ trợ:** Nhiều trang như Khan Academy, Coursera, edX, và các app học tập miễn phí đang tích hợp AI để cá nhân hóa lộ trình học. Người nghèo có thể học từ kỹ năng cơ bản đến nâng cao mà không mất tiền.
* **ChatGPT và các chatbot AI miễn phí:** Giúp trả lời câu hỏi, hướng dẫn học tập, hỗ trợ làm bài tập, tự học ngoại ngữ, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp.

**2. Tìm việc làm và phát triển nghề nghiệp**

* **Sử dụng AI để tạo CV (**cụm từ tiếng Anh **Curriculum Vitae**, nghĩa là **“bản tóm tắt quá trình học tập, kinh nghiệm làm việc và kỹ năng của một người”**. **), luyện phỏng vấn:** Một số công cụ AI miễn phí hỗ trợ viết CV chuẩn, luyện tập phỏng vấn, tăng khả năng xin việc thành công.
* **Tìm hiểu các kỹ năng kỹ thuật số cơ bản:** AI giúp người dùng tự học về máy tính, điện thoại, phần mềm văn phòng, kỹ năng công nghệ số để dễ dàng tìm việc hoặc làm thêm online

**3. Hỗ trợ kinh doanh nhỏ, sản xuất và nông nghiệp**

* **AI giúp dự báo thời tiết, tối ưu canh tác:** Nông dân có thể dùng app miễn phí tích hợp AI để theo dõi thời tiết, sâu bệnh, giúp tăng năng suất mùa vụ.
* **Marketing miễn phí trên mạng xã hội:** AI hỗ trợ tạo nội dung quảng cáo đơn giản, quản lý bán hàng online hiệu quả ngay trên điện thoại smartphone.

**4. Tiết kiệm và quản lý tài chính cá nhân**

* **Ứng dụng AI hỗ trợ quản lý chi tiêu:** Các app miễn phí giúp theo dõi chi tiêu, lên kế hoạch tiết kiệm đơn giản, phù hợp với người có thu nhập thấp.
* **Hướng dẫn kiến thức tài chính cơ bản:** AI có thể giải thích dễ hiểu các khái niệm tài chính giúp người nghèo tránh vay nợ không cần thiết và quản lý tiền bạc tốt hơn.

**5. Kết nối cộng đồng và hỗ trợ xã hội**

* **Tìm kiếm các chương trình hỗ trợ, học bổng, quỹ từ thiện:** AI giúp tra cứu thông tin về các chương trình hỗ trợ xã hội, việc làm hoặc đào tạo miễn phí gần nơi cư trú.
* **Xây dựng mạng lưới hỗ trợ:** AI giúp kết nối với những nhóm cộng đồng có cùng hoàn cảnh để chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau.



**Một số lưu ý để tận dụng AI hiệu quả khi không có tiền**

* **Sử dụng thiết bị sẵn có:** Điện thoại thông minh giá rẻ hoặc máy tính công cộng tại thư viện, trung tâm cộng đồng.
* **Truy cập Internet miễn phí hoặc giá rẻ:** Tận dụng wifi công cộng, các chương trình hỗ trợ Internet dành cho người nghèo.
* **Lựa chọn các dịch vụ AI miễn phí:** ChatGPT phiên bản miễn phí, Google Translate, các app học tập và quản lý miễn phí.
* **Học cách tự khai thác và tìm kiếm thông tin:** Tập làm quen với các công cụ tìm kiếm, hỏi đáp AI để tự giải quyết vấn đề hàng ngày.

**/////**

**Ban Biên Tập Công Giáo Việt Nam**

**Chân thành cảm ơn và hẹn gặp lại sớm nhất.**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**GẤP BA LẦN**

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Lời Chúa Thứ Sáu Tuần VII Phục Sinh:**

**GẤP BA LẦN**

**Bài viết của Linh mục MINH ANH, Tổng Giáo Phận HUẾ**

<https://youtu.be/2v1lwouyxKM>

****

Ngài lại hỏi ông lần thứ ba: “Simon, con của Gioan, con có yêu mến Thầy không?”. (Trích Tin Mừng Gio-an chương 21, câu 17a)

Năm 1795, Joséphine phải lòng Napoléon; năm sau, họ thành hôn! Napoléon đắm đuối, nhưng xem ra Joséphine chẳng mấy rung cảm với vị tướng trẻ hơn mình 6 tuổi. Sau đó, Napoléon viễn chinh; Joséphine công khai cặp bồ với các tình nhân. 9 năm sau, Napoléon lên ngôi hoàng đế, triệu Joséphine vào cung, phong làm hoàng hậu. Tại sao một người phản bội lại được yêu? Một học giả trả lời, “Tội lỗi có thể trở thành động lực cho tình yêu!”.

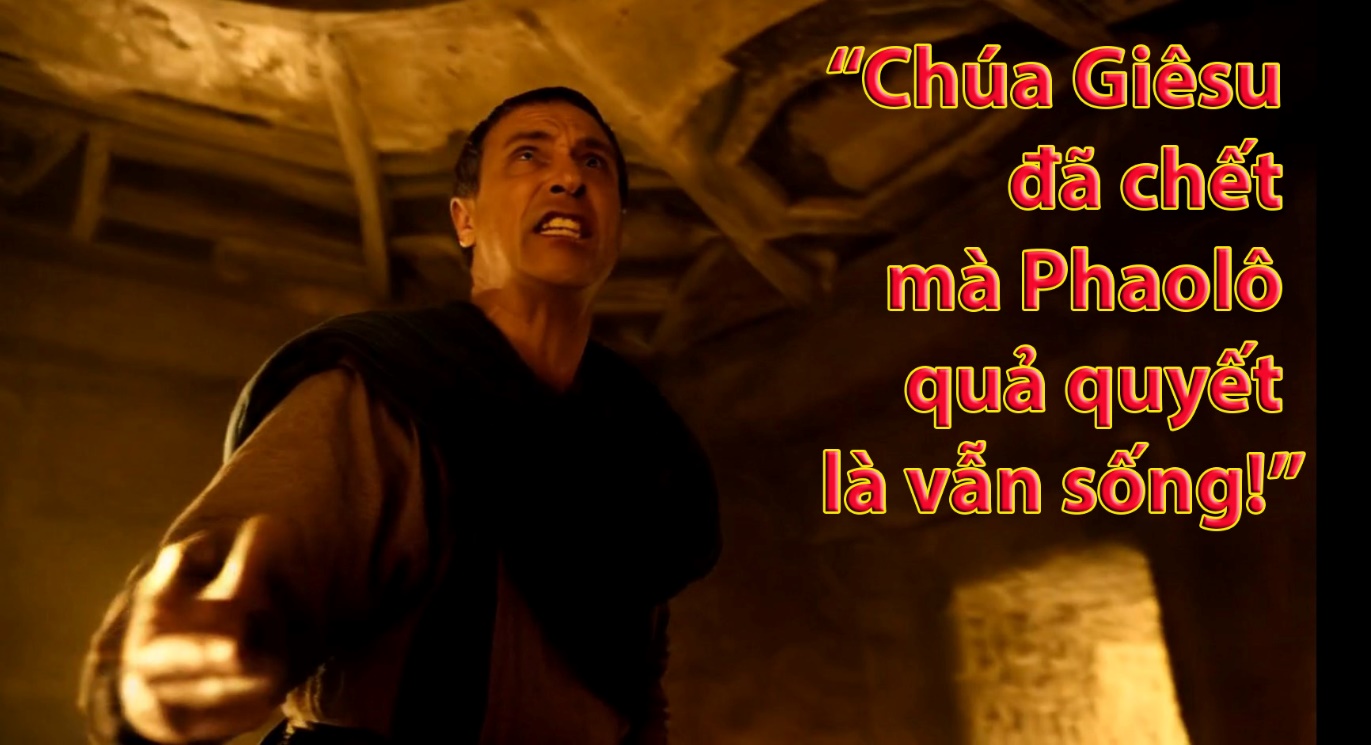


Kính thưa Anh Chị em,

Như Napoléon quên hết quá khứ của Joséphine, Chúa Giêsu quên hết quá khứ của Phêrô! Trong Tin Mừng hôm nay, đến ba lần, Ngài hỏi ông, “Con có yêu mến Thầy không?”. Hẳn Ngài không cần Phêrô hối lỗi ba lần, nhưng cần Phêrô bày tỏ tình yêu ‘gấp ba lần’. Thông điệp Lời Chúa thật rõ, “Tội lỗi có thể trở thành động lực cho tình yêu!”.

“Con số 3”, con số hoàn hảo. Chẳng hạn, khi tuyên xưng “Thánh, Thánh, Thánh!”, biểu thức này cho biết, Thiên Chúa là Đấng thánh khiết nhất. Trả lời Chúa Giêsu ba lần, “Con yêu mến Thầy”, Phêrô có cơ hội bày tỏ tình yêu của mình theo cách thánh khiết nhất; ba lần ‘tỏ tình’ thay cho ba lần ‘chối tình!’. Điều này tiết lộ nhu cầu của bạn và tôi, chúng ta phải yêu mến Chúa, tìm kiếm lòng thương xót của Ngài ‘gấp ba lần’. Hãy để Chúa Giêsu hỏi bạn ba lần cùng một câu hỏi và biết rằng, Ngài sẽ không hài lòng với câu trả lời qua quýt, “Con yêu mến Chúa”. Ngài muốn nghe nó một lần, hai lần và một lần nữa cách thánh khiết nhất.

‘Ba lần cùng một câu hỏi’ cho chúng ta cơ hội biểu lộ khát khao cháy bỏng đối với lòng lân tuất của Chúa. Còn hơn cả Joséphine, tệ hơn cả Phêrô, tất cả chúng ta đều phạm tội; phủ nhận Thiên Chúa khi cặp bồ với đủ loại hình ‘ngẫu tượng!’. Nhưng tin tốt lành là Chúa Giêsu luôn muốn chúng ta biết, “Tội lỗi có thể trở thành động lực cho tình yêu!”. Ngài không ghê tởm, cũng không viết ra tội của ai. Ngài đòi chúng ta chỉ một điều: đau buồn, sám hối chân thành và hoán cải; Ngài muốn chúng ta từ bỏ tội lỗi đến mức tối đa. Vì lẽ, Ngài đã hiến thân chịu chết để rửa sạch chúng, không chỉ tội lỗi của chúng ta mà tội lỗi của cả nhân loại. Ngài là “Chúa Giêsu đã chết mà Phaolô quả quyết là vẫn sống!” - bài đọc một.



Anh Chị em,

“Con có yêu mến Thầy không?”. Hãy dành thời giờ lặp lại câu hỏi này không chỉ một lần, ba lần, nhưng nhiều lần! Chúa Thánh Thần sẽ tỏ cho bạn và tôi thấy được chiều kích sâu thẳm của tình yêu - ‘đắm đuối’ - Chúa Giêsu dành cho mỗi người và cách chúng ta đáp lại - ‘xem ra chẳng mấy rung cảm’ - trước tình yêu Ngài. Hãy bày tỏ tình yêu đối với Ngài ‘gấp ba lần’ để nó trở nên sâu sắc, thánh khiết và không đổi thay. Ngài sẽ đón nhận những hành động chân thành này và trả lại cho bạn - hơn cả vương miện của một hoàng hậu - không chỉ gấp ba, nhưng “en nờ” lần! Hãy đến kín múc ân sủng thứ tha của Ngài, dù bạn có thế nào đi nữa - cặp bồ ‘công khai hay chùng lén’ - hãy nói “bạn yêu mến Ngài” không chỉ một lần, ba lần nhưng nhiều lần với hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực!

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa, Chúa biết con yêu mến Chúa; biết con yêu mến ‘mọi sự ít hơn Chúa!’. Giúp con buông bỏ những ‘ngẫu tượng’ hầu con dâng Chúa tình yêu đến mức tối đa!”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Linh mục MINH ANH, Tổng Giáo Phận HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

****

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CÓ HAI TRÌNH THUẬT GIÁNG SINH CỦA CHÚA GIESU KHÁC NHAU?**

**CÓ HAI TRÌNH THUẬT GIÁNG SINH CỦA CHÚA GIESU KHÁC NHAU?**    [Attach file](http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1741592391.pdf)

**chỗ mũi tên ngay trên, có thể mở file PDF và lưu lại**

**CÂU HỎI:**

 Giáng sinh diễn ra ở hai thời điểm và hoàn cảnh khác hẳn nhau. Theo Matthêu thì Chúa ra đời dưới thời Hêrôđê, trong một căn nhà (Mt 1 :11) ở Belem, có ngôi sao dẫn đường cho 3 vua đến thờ lạy, Herôđê sát hại các hài nhi trong vùng, Thánh Gia phải trốn qua Ai cập cho tới khi Hêrôđê chết( năm thứ 4 BC theo WP) mới trở về Nazarét. Nhưng theo Luca thì Chúa sinh ra dưới thời Quirinius làm tổng trấn xứ Syria (năm thứ 6 AD theo WP) trong một hang bò lừa, mục đồng đến thờ lạy, có thiên thần ca hát, đủ 8 ngày được cha mẹ đem dâng vào đền thờ để làm thủ tục theo luật định rồi đưa về Nazaret sinh sống.

**TRẢ LỜI:**

 Trước khi trả lời cho nhận xét 'Giáng sinh diễn ra ở hai thời điểm và hoàn cảnh khác hẳn nhau.', chúng ta cùng nhau đọc lại hai trình thuật theo truyền thống Máthêu và Luca theo bản dịch của Cha Nguyễn Thế Thuấn, bản in 2011:

**- Máthêu 2:** 1Ðức Yêsu đã sinh ra tại Bêlem xứ Yuđê, thời vua Hêrôđê, thì này: những đạo sĩ tự phương Ðông đến Yêrusalem 2nói rằng: "Vua dân Do Thái mới sinh hiện ở đâu? Vì chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài bên trời Ðông và chúng tôi đến yết bái Ngài."3 Nghe vậy, vua Hêrôđê hoảng hốt người lên và cả thành Yêsusalem làm một với ông. 4Ông cho triệu tập các thượng tế và ký lục của dân mà hỏi họ cho biết: Ðức Kitô phải sinh ra ở đâu. 5Họ thưa: "Tại Bêlem xứ Yuđê, vì đã được tiên tri chép thế này:

6"Và ngươi, Bêlem, đất thuộc Yuđa,

hẳn ngươi không phải là nhỏ nhất

trong hàng bộ lạc Yuđa,

vì tự ngươi: sẽ xuất hiện vị thủ lĩnh,

kẻ sẽ chăn dắt Israel dân Ta".

7Bấy giờ Hêrôđê bí mật cho mời các đạo sĩ mà hỏi kỹ về thời ngôi sao xuất hiện, 8rồi sai họ đi Bêlem và bảo: "Các ông hãy đi dò hỏi tường tận về Hài nhi; và khi đã tìm thấy, thì hãy báo lại cho trẫm, để trẫm cùng đi yết bái Ngài". 9Nghe nhà vua nói thế, họ ra đi, và này ngôi sao họ đã thấy bên trời Ðông đi trước họ cho đến khi dừng lại trên nơi có Hài nhi. 10 Thấy ngôi sao, họ hớn hở vui mừng quá đỗi. 11Và vào nhà, họ thấy Hài nhi cùng Maria mẹ Ngài, và họ phục mình xuống yết bái Ngài; đoạn mở tráp báu họ dâng Ngài lễ vật: vàng, nhũ hương và mộc dược. 12Và được mộng báo: đừng trở lại với Hêrôđê, thì họ đã theo đường khác mà về quê.

13Họ lui về rồi, thì này Thiên Thần Chúa hiện ra trong mộng cho Yuse và bảo: "Hãy chỗi dậy đem Hài nhi và mẹ Ngài mà trốn qua Ai Cập, và cứ ở đó cho đến khi ta nói lại, vì Hêrôđê sắp lùng bắt Hài nhi để giết đi". 14Chỗi dậy ông đã đem Hài nhi và mẹ Ngài ban đêm mà trốn qua Ai Cập, 15và ông đã ở đó mãn đời Hêrôđê; ngõ hầu được trọn điều Chúa đã phán nhờ vị tiên tri nói rằng:

Từ Ai Cập ta sẽ gọi con Ta về.

16Bấy giờ Hêrôđê thấy các đạo sĩ xỏ mình thì tức cuồng lên và sai quân tru diệt hết các trẻ con tại Bêlem và toàn vùng phụ cận từ hai tuổi trở xuống, tính theo thời gian ông đã hỏi kỹ nơi các đạo sĩ. 17Bấy giờ đã nên trọn điều tiên tri Yêrêmya nói:

18Có tiếng vẳng lên tại Rama

khóc lóc than van inh ỏi

ấy Rakhel khóc thương các con bà

và không màng lời an ủi,

vì chúng không còn nữa.

19Hêrôđê chết rồi, thì này: Thiên Thần Chúa hiện ra trong mộng cho Yuse tại Ai Cập, 20và bảo: "Hãy chỗi dậy đem Hài Nhi và Mẹ Ngài mà về đất Israel; vì những kẻ tìm hại tính mạng Hài Nhi đã chết rồi". 21Ông chỗi dậy đem Hài nhi và mẹ Ngài mà về đất Israel. 22Nhưng nghe tin Arkhêlaô lên làm vua xứ Yuđê thay cha là Hêrôđê, thì ông sợ không dám về đó; được mộng báo, ông lui về miền Galilê, 23và đến lập cư tại một thành gọi là Nazaret; hầu ứng nghiệm điều các tiên tri đã nói:

Ngài sẽ được gọi là Nazarêô.

**- Luca 2**: 1Trong những ngày ấy, Hoàng đế Augustô ra sắc chỉ ban hành lịnh kiểm tra toàn thể thiên hạ. 2Việc kiểm tra này đã thi hành lần đầu, thời Quiriniô trấn nhiệm xứ Syri. 3Và mọi người đều đi đăng tên sổ bộ, ai về thành nấy. 4Ông Yuse thuộc xứ Galilê cũng từ thành Nazaret lên xứ Yuđê, tới thành của Ðavit, gọi là Bêlem vì ông thuộc về nhà và dòng họ Ðavit - 5để đăng tên sổ bộ với Maria, đã đính hôn với ông, và hiện đang thai nghén. 6Xảy ra là đang khi ông bà ở đó, thì đã mãn những ngày thai nghén, đến buổi lâm bồn, 7và bà đã sinh con đầu lòng, và lấy tã vấn con và đặt nằm trong máng cỏ, bởi vì không có chỗ cho ông bà trong quán trọ.

8Trong vùng ấy, có mục đồng đóng ở ngoài trời và đêm khuya thức canh để giữ đàn cừu. 9Thiên thần Chúa bỗng hiện đến bên họ và vinh quang Chúa rạng ngời bao quanh họ, làm họ kinh khiếp hãi hùng. 10Nhưng thiên thần nói với họ: "Ðừng sợ! Này ta đem tin mừng cho các ngươi về một niềm vui to tát, tức là niềm vui cho toàn dân: 11là hôm nay, đã sinh ra cho các ngươi vì Cứu Chúa, tức là Ðức Kitô Chúa, trong thành của Ðavit. 12Và sự này làm dấu cho các ngươi: các ngươi sẽ gặp thấy một hài nhi mình vấn tã, đặt nằm trong máng cỏ".

13Và bỗng đâu đến hợp đoàn với thiên thần, có đoàn lũ cơ binh trên trời ngợi khen Thiên Chúa rằng:

14"Vinh quang Thiên Chúa trên trời cao thẳm và dưới đất bình an cho kẻ Người thương!"

15Và khi các thiên thần đã từ giã họ mà về trời, mục đồng bảo nhau: "Chúng ta hãy qua Bêlem mà xem điều đã xảy ra, và Chúa đã khấng tỏ cho ta biết". 16Họ hối hả đi đến và đã gặp Maria và Yuse cùng hài nhi đặt nằm trong máng cỏ. 17Thấy rồi, họ nói ra cho biết điều họ đã được phán dạy về Hài nhi. 18Và mọi người nghe đều kinh ngạc về các điều mục đồng đã thuật lại cho mình. 19Còn Maria thì bà giữ kỹ mọi điều ấy và hằng suy đi nghĩ lại trong lòng. 20 Rồi các kẻ mục đồng lui về tôn vinh và ca ngợi Thiên Chúa vì mọi điều họ đã được nghe và thấy, chiếu theo lời đã phán dạy họ.

21Mãn tám ngày, đến lúc phải làm phép cắt bì cho Hài nhi, thì Hài nhi được đặt tên là Yêsu, chính tên thiên thần đã gọi Ngài trước khi đầu thai lòng mẹ.

22Và khi đã đầy ngày, lúc phải làm lễ tẩy uế cho các đấng theo luật Môsê, thì Ông bà đem Hài nhi lên Yêrusalem tiến dâng cho Chúa - 23như đã viết trong Luật Chúa là mọi trai đầu lòng sẽ được gọi là của thánh dâng kính Chúa, 24và chiếu theo điều đã dạy trong luật Chúa - để dâng làm lễ tế một cặp chim gáy hay hai bồ câu tơ.

25Và này, ở Yêrusalem có một người tên Symêon, một người công chính và mộ đạo, những ngóng đợi niềm an ủi của Israel, và Thánh thần ở trên ông. 26Ông đã được Thánh thần linh báo là sẽ không phải chết, trước khi thấy được Ðức Kitô của Chúa. 27Ðược linh cảm ông đến Ðền thờ; và khi cha mẹ bồng Hài nhi Yêsu đến để làm theo điều lệ Luật dạy về Ngài, 28thì ông đã ẵm lấy Ngài trên tay, mà chúc tụng Thiên Chúa và nói:

29"Giờ đây, lạy Chúa, xin thả tôi tớ Người về,

chiếu theo lời Người trong bình an,

30Bởi chưng mắt tôi đã thấy ơn Người cứu độ,

31Người đã dọn sẵn trước mặt muôn dân,

32Ánh sáng mạc khải cho dân ngoại, và vinh quang của Israel dân Người".

33Cha mẹ Ngài kinh ngạc về những điều nói về Ngài. 34Và Symêôn chúc lành cho ông bà, rồi nói cùng Maria mẹ Ngài: "Này! Ngài có mệnh làm cớ cho nhiều người bổ nhào và chỗi dậy trong Israel, và làm dấu gợi lên chống đối, - 35 và hồn bà, mũi gươm sẽ đâm thâu - ngõ hầu ý nghĩa của nhiều tâm hồn phải bày ra".

36Và có nữ tiên tri Anna, con của Phanuel, thuộc chi tộc Aser. Bà đã cao niên lắm. Mãn thời xử nữ, bà đã sống với chồng được bảy năm, 37và đã ở góa nay là tám mươi bốn năm. Bà không rời khỏi Ðền thánh, thờ Chúa đêm ngày trong chay kiêng và cầu nguyện. 38Vào giờ ấy, bà đã đến bên tán tạ Thiên Chúa; và bà đã nói về Ngài cho mọi kẻ ngóng đợi phúc cứu chuộc của Yêrusalem.

39Khi đã xong mọi sự theo luật Chúa, ông bà trở về Galilê, đến Nazaret, thành của ông bà. 40Còn Hài nhi thì lớn dần và nên dũng mạnh, tràn đầy khôn ngoan. Và ân sủng của Thiên Chúa đậu trên Ngài.

Sau khi đã đọc xong hai trình thuật trên, chúng ta thấy có hai điểm chính sau đây:

**1. Lý do có hai trình thuật khác nhau:**

Chúng ta đừng hình dung ra các 'phóng viên' đi theo thánh Giuse và Đức Mẹ để tường thuật biến cố giáng sinh.

Chúng ta cũng đừng hình dung ra các vị thánh ngồi trong tu viện chong đèn viết các trình thuật giáng sinh một mạch từ đầu đến cuối.

 Chúng ta hãy hình dung ra các tín hữu thời sơ khai,  thuộc nhiều dân tộc, văn hóa, ngôn ngữ khác nhau, đang chạy tứ tán khắp nơi vì các cơn bách hại đạo. Những khi có thể được thì họ cố gắng tập trung thành từng nhóm nhỏ để cầu nguyện và suy niệm những lời giảng và biến cố trong cuộc đời Chúa Giêsu Kitô. Sau khoảng gần một thế kỷ sống và cầu nguyện họ mới cho ra đời được một số bản văn để bảo tồn những ký ức sống động về Đức Tin của họ. Trong số họ, chỉ một số nào đó may mắn được nghe kể về việc Chúa giáng sinh từ những nhân chứng đầu tiên, và có thể chỉ biết một cách rời rạc tùy theo tình hình nơi họ sinh sống và truyền thống mà họ lãnh nhận. Họ có rất ít thời gian được yên bình và tự do để rao giảng Phúc Âm chứ đừng nói đến chuyện viết các sách Phúc Âm. Hãy đọc Tông Đồ Công Vụ để thấy phần nào các khó khăn mà Giáo Hội thời sơ khai đã trải qua. Nói một cách khác, các tín hữu thời sơ khai không có được may mắn như chúng ta ngày nay. Họ chỉ có một truyền thống Phúc Âm dùng trong Phụng Vụ nơi họ sinh sống. Người nào may mắn di chuyển nhiều thì có thể biết được hơn một truyền thống một chút, nhưng cũng không nhiều như chúng ta ngày nay.

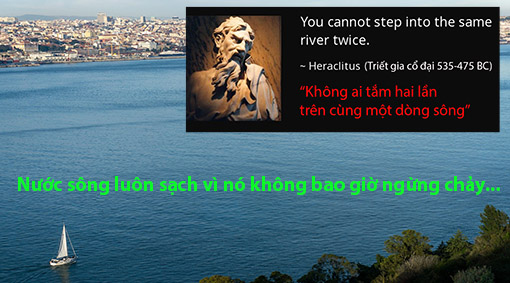
Trong Phụng Vụ hiện nay, chúng ta chủ yếu đọc Phúc Âm theo thánh Máthêu vào năm A, Phúc Âm theo thánh Mácô vào năm B, và Phúc Âm theo thánh Luca vào năm C, còn Phúc Âm theo thánh Gioan thì đọc trong các mùa đặc biệt như Giáng Sinh hoặc Phục Sinh. Như thế, mỗi thời điểm chúng ta cùng sống với các tín hữu từ những thế kỷ đầu của Giáo Hội truyền thống của họ. Sự đa dạng này là một đặc ân rất lớn mà chúng ta được hưởng nhờ kho tàng Đức Tin mà các tín hữu qua nhiều thời đại, nhiều quốc gia, nhiều ngôn ngữ, và nhiều nền văn hóa truyền lại.

 Trong tất cả những kho tàng đó, hai trình thuật giáng sinh trong Phúc Âm theo thánh Máthêu và thánh Luca là di sản hiếm hoi mà chúng ta có được. Chúng ta hãy cảm thấy may mắn vì hai trình thuật này bổ sung cho nhau, cho chúng ta cơ hội tổng hợp lại để có một bức tranh khá sinh động về việc giáng sinh của Chúa Giêsu. Cứ suy nghĩ theo lẽ thường thì chúng ta cũng đủ thấy hai trình thuật này quý giá như thế nào trong truyền thống của Giáo Hội, tạo nên một lễ Giáng Sinh trong đời sống của nhiều quốc gia và nền văn hóa.

**2. Hai trình thuật có nhiều điểm khác nhau:**

Cứ lấy ví dụ về việc chụp hình chân dung một người nào đó thì chúng ta cũng thấy nhiếp ảnh gia phải chụp rất nhiều tấm để có một tấm ưng ý. Hình chụp mà còn không có hai tấm giống nhau thì làm sao những chuyện khác mà có sự giống nhau.

Tương tự, người ta có câu: **'Không ai tắm hai lần trong một dòng sông.'** (Heraclitus).



Hãy tập chấp nhận sự đa dạng như một sự tất yếu của cuộc sống để thấy rằng mỗi điều chúng ta gặp là 'duy nhất', và đừng mong có các sự vật giống nhau một cách 'đồng nhất'.

 Từ nguyên lý này chúng ta hãy xem các sự khác biệt trong hai trình thuật giáng sinh:

**a. Phúc Âm theo thánh Máthêu kể rằng Chúa Giêsu sinh ra 'thời vua Hêrôđê' (Mt 2, 1), còn Phúc Âm theo thánh Luca kể rằng Chúa Giêsu sinh ra 'thời Quiriniô trấn nhiệm xứ Syri' (Lc 2, 2).**

 Hai Phúc Âm viết cho hai dân tộc khác nhau bởi hai truyền thống khác nhau thì đề cập đến hai nhân vật lịch sử khác nhau là chuyện đương nhiên.

**- Vua Hêrôđê được đề cập vì ông làm vua người Do Thái, và Phúc Âm theo thánh Máthêu thuộc truyền thống Do Thái.**

- Quiriniô được đề cập vì Phúc Âm theo thánh Luca viết cho các tín hữu gốc dân ngoại (không thuộc Do Thái) và thánh Luca sinh ra ở xứ Syria.

Tuy nhiên, câu 2,2 trong Phúc Âm theo thánh Luca khá khó dịch. Hiện nay đã có nhiều đáp án, nhưng có lẽ cuộc tranh luận này chưa có hồi kết. Cách dịch của Cha Thuấn tuy mơ hồ nhưng cho thấy đây là một câu khó hiểu.

Xem phần giải thích trên  [https://vi.wikipedia.org/wiki/S%E1%BB%B1\_gi%C3%A1ng\_sinh\_](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%E1%BB%B1_gi%C3%A1ng_sinh_c%E1%BB%A7a_Gi%C3%AAsu)

[c%E1%BB%A7a\_Gi%C3%AAsu](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%E1%BB%B1_gi%C3%A1ng_sinh_c%E1%BB%A7a_Gi%C3%AAsu) , truy cập ngày 6 tháng 3 năm 2025.

**'Các học giả đã tranh luận liệu rằng những thông tin từ 2 cuốn phúc âm này có thể đồng nhất với nhau được hay không, một số quan niệm rằng những miêu tả này không có tính lịch sử. Một số học giả lại có quan điểm chỉ xem những tranh cãi về tính lịch sử của hai bản phúc âm này như là điều thứ yếu mà thôi, cái cốt lõi của những kinh sách này là thần học chứ không phải là những mốc thời điểm theo một trình tự thời gian. Các học giả về truyền thống Kitô giáo khác thì cho rằng hai cuốn phúc âm này không mâu thuẫn với nhau và họ đã chỉ ra những điểm tương đồng giữa chúng.'**

**b. Phúc Âm theo thánh Máthêu kể rằng Chúa Giêsu sinh ra 'trong một căn nhà', còn Phúc Âm theo thánh Luca kể rằng Chúa Giêsu sinh ra 'trong một hang bò lừa'.**

Đây là một sự suy luận chứ không có ghi Thánh Kinh.

- Không ai có thể nói chắc được rằng căn nhà trong Phúc Âm theo thánh Máthêunơi các đạo sĩ vào yết bái Chúa Giêsu (Mt 2, 11) cũng là nơi Chúa được sinh ra.

- Cũng không ai có thể nói chắc được rằng Phúc Âm theo thánh Luca kể Chúa Giêsu được sinh ra trong một hang bò lừa.

Hình ảnh 'căn nhà và hang bò lừa' như chúng ta thường thấy trong các cảnh Giáng Sinh hiện đại là kết quả của lòng mộ mến và óc tưởng tượng phong phú được cảm hứng từ Thánh Kinh chứ không có ghi trong Thánh Kinh.

Lòng mộ mến nhiệt thành và óc tưởng tượng phong phú này nên được khuyến khích vì điều đó thuộc truyền thống được cảm hứng từ Thánh Kinh. Lễ Giáng Sinh sẽ không phải là 'đại lễ' nếu thiếu đi những bài thánh ca, những hang đá với mái nhà tranh, những tranh vẽ, những hoạt cảnh, v.v...

**c. Trong Phúc Âm theo thánh Máthêu có '3 vua đến thờ lạy'.**

Đây là một sự suy luận chứ không có ghi trong Thánh Kinh.

Hãy đọc kỹ lại trình thuật giáng sinh theo thánh Máthêu ở trên, hay theo các bản dịch khác, thì sẽ thấy không chỗ nào có ghi 'ba' vua hay đạo sĩ cả.

Tất nhiên, đây cũng là do truyền thống địa phương và lòng mộ mến mà ra. Tuy không ghi trong Thánh Kinh, nhưng truyền thống 'ba vua' cũng làm cho những sinh hoạt địa phương và những hang đá, hoạt cảnh Giánh Sinh, v.v... thêm sinh động, đáng khích lệ.

**d. Trong Phúc Âm theo thánh Máthêu thì 'Herôđê sát hại các hài nhi trong vùng, Thánh Gia phải trốn qua Ai cập cho tới khi Hêrôđê chết mới trở về Nazarét'.Trong Phúc Âm theo thánh Luca thì 'mục đồng đến thờ lạy, có thiên thần ca hát, đủ 8 ngày được cha mẹ đem dâng vào đền thờ để làm thủ tục theo luật định rồi đưa về Nazaret sinh sống.'**

**Áp dụng ba phương pháp mà chúng ta đã biết khi bàn về hai bản gia phả thì chúng ta có câu trả lời như sau:**

**- Tổng hợp: Hai trình thuật giáng sinh tuy khác nhau, nhưng ai dám chắc rằng hai trình thuật này mô tả trọn vẹn hoàn cảnh giáng sinh của Chúa Giêsu? Nói một cách chắc chắn thì chúng ta phải nói rằng hai trình thuật này chỉ mô tả một phần nhỏ của một biến cố lớn trong lịch sử nhân loại. Một ông thầy bói mù tả con voi giống như một cái cột nhà, và một ông khác tả con voi như cái chổi chà thì đúng là hai ông tả khác nhau về một con voi, nhưng nếu chúng ta tổng hợp lại nhiều ý kiến thì chúng ta sẽ có hình ảnh của một con voi. Cũng vậy, nếu chúng ta tổng hợp hai trình thuật giáng sinh thì chúng ta sẽ có một bức tranh sinh động về hoàn cảnh ra đời và thời thơ ấu của Chúa Giêsu.**

**- Không kể ra không có nghĩa là không có:**Những gì Phúc Âm theo thánh Máthêu không kể thì không có nghĩa là không có. Tương tự, những gì Phúc Âm theo thánh Luca không kể thì không có nghĩa là không có.

**- Lẽ thường:** Hãy thử tưởng tượng những gì có thể xảy ra trong hai năm theo sự tính toán của vua Hêrôđê.

Xem Mt 2, 16: 'Bấy giờ Hêrôđê thấy các đạo sĩ xỏ mình thì tức cuồng lên và sai quân tru diệt hết các trẻ con tại Bêlem và toàn vùng phụ cận từ hai tuổi trở xuống, tính theo thời gian ông đã hỏi kỹ nơi các đạo sĩ.'

**Nhận xét:** Câu ngạn ngữ: **'Vướng cây nên không trông thấy rừng'** (Từ điển Oxford: *I see, ye can not see the wood for trees.* ) có nghĩa là một người quá chú tâm vào một số cây nên không thấy được khu rừng. Nếu chúng ta quá chú ý vào những điều nhỏ nhặt thì sẽ không thấy được điều lớn.

Cũng vậy, Thiên Chúa ban cho chúng ta món quà vô cùng quý giá là Con Một Ngài. Nếu chúng ta quá chú ý vào những phương tiện chuyển tải món quà đó thì chúng ta có thể không thấy được món quà đó giá trị như thế nào.

**Kết luận:** Phúc Âm theo thánh Gioan chương 1:

10Ngài có trong thế gian,

và thế gian đã nhờ Ngài mà được có,

mà thế gian đã không biết Ngài.

11Ngài đã đến nơi nhà của Ngài,

mà người nhà đã không tiếp nhận Ngài.

12Còn những ai đón nhận Ngài, thì Ngài ban cho họ quyền làm con Thiên Chúa, ấy là cho những kẻ tin vào Danh Ngài. 13Họ không do máu huyết mà sinh ra, cũng không phải do ý của xác thịt, cũng phải do ý của nam nhân, nhưng chính do bởi Thiên Chúa mà được sinh ra.

14Và Lời đã thành xác phàm,

và đã lưu trú nơi chúng tôi,

và chúng tôi đã được ngắm vinh quang của Ngài,

vinh quang như của Con một tự nơi Cha,

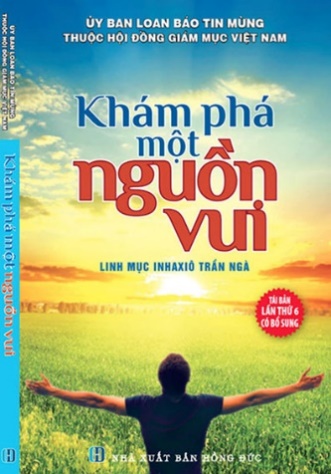
tràn đầy ơn nghĩa và sự thật.

**Lm JOHN MINH**

[...Xin mở file kèm [Attach file](http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1741592391.pdf)](http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1741592391.pdf)  
  
[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

  **CHÚA THÁNH THẦN LÀ ĐẤNG BAN SỰ SỐNG**

Chúng con trân trọng giới thiệu tác phẩm **“Khám Phá Một Nguồn Vui”** của Lm Inhatio Trần Ngà biên tập với trọn tấm lòng nhiệt thành và tình yêu muốn chia sẻ với tất cả mọi anh chị em, đặc biệt là các Bạn Trẻ, để giúp nhau xây dựng một nền tảng Đức Tin vững chắc và tiến bước…

**Sách đã phát hành và có bán tại các nhà sách Công Giáo, giá rất nhẹ nhàng (15.000), có thể dùng làm quà tặng người thân. Chúng con sẽ giới thiệu tại đây mỗi kỳ một chương.

**Đặc San GSVN**

**CHƯƠNG CHÍN**

**CHÚA THÁNH THẦN LÀ ĐẤNG BAN SỰ SỐNG**

Sau khi đã tìm hiểu khái quát về Thiên Chúa Cha là Đấng tạo dựng vũ trụ càn khôn và Ngài cũng là Cha thật của mọi người, về Chúa Giêsu là Đấng cứu độ, tình nguyện chết thay cho mỗi người chúng ta được sống, mời bạn tìm hiểu thêm đôi nét về Chúa Thánh Thần, được mệnh danh là Đấng ban sự sống cho mọi người.

Có hai hình tượng chính để diễn tả vai trò đem lại sự sống của Chúa Thánh Thần, đó là nước và hơi thở. Đây là hai yếu tố thiết yếu đối với đời sống con người.

I. CHÚA THÁNH THẦN ĐƯỢC VÍ NHƯ MẠCH NƯỚC TUÔN TRÀO SỰ SỐNG

**Nước là yếu tố thiết yếu cho sự sống**

Ở đâu có nước, ở đó có sự sống. Ở đâu không có nước, sự sống không thể tồn tại.

Trong cơ thể con người, nước chiếm đến bảy mươi phần trăm khối lượng toàn thân. Con người có thể nhịn ăn cả tháng mà không chết, nhưng không thể nhịn khát quá năm ngày.

Khi các nhà khoa học phát hiện có nước trên Sao Hỏa, người ta có quyền hy vọng rằng mai đây con người có thể sống được trên đó.

Sa mạc Negev ở Do Thái cực kỳ khô cằn nóng cháy không một loài cây cỏ nào mọc được, nhưng từ khi người Do Thái đưa nước ngọt từ biển hồ Galilê về tới đây thì sa mạc nóng cháy này trở thành những trang trại trù phú và những vườn cam danh tiếng, cung cấp vô vàn quả cam ngon ngọt cho thị trường khắp nơi.

**Chúa Thánh Thần là Mạch Suối thiêng liêng**

Qua Hiến Chế Tín Lý về Giáo hội, số 4, Công Đồng Vatican II đã xác nhận điều này:

“Chúa Thánh Thần là Đấng ban sự sống, là mạch nước vọt lên đem lại sự sống đời đời” (trích dẫn Ga 4,14 và 7,38).

Nước thấm nhập vào các loài hoa có thể giúp chúng trổ sinh những bông hoa muôn màu muôn sắc rất tuyệt vời.



Nước thấm nhập vào các loài cây ăn trái có thể giúp chúng cung ứng cho đời muôn vạn thứ trái ngon ngọt với những hương vị khác nhau.



Nước thấm nhập vào đất đai khiến đất cằn khô trở nên vườn cây tươi tốt…

Tương tự như thế, Chúa Thánh Thần như Mạch Nước siêu nhiên, Ngài thấm nhập đến đâu cũng làm trổ sinh hoa trái thiêng liêng cách diệu kỳ đến đó.

“Như cây khô đâm chồi nẩy lộc sau khi hút nước, thì linh hồn tội lỗi biết sám hối và đáng được ơn Thánh Thần cũng sinh hoa kết trái công chính như vậy…



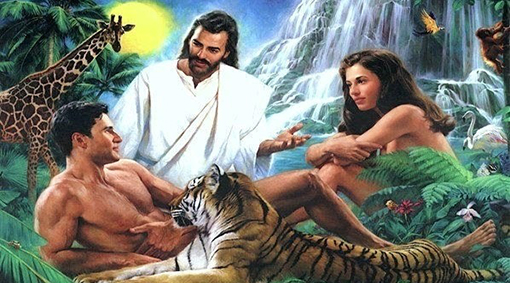
Thật vậy, Thánh Thần dùng miệng người này để giảng sự khôn ngoan, lấy lời ngôn sứ mà soi trí người kia, ban cho kẻ này quyền xua trừ ma quỷ, cho kẻ kia ơn giải thích Thánh Kinh, thêm sức cho kẻ này sống tiết độ, dạy cho người kia biết thương người, cho người này biết ăn chay và sống đời khổ hạnh, cho người kia biết khinh chê những thú vui thể xác...” [[8]](#footnote-8)



II. CHÚA THÁNH THẦN LÀ HƠI THỞ ĐEM LẠI SỰ SỐNG

**Con người có sự sống nhờ hơi thở của Thiên Chúa**

Từ khởi thuỷ, sau khi dựng nên trời đất muôn vật, Thiên Chúa lấy bùn đất dựng nên Ađam. Mới đầu thân thể ông chỉ là một khối đất bất động, không có dấu hiệu của sự sống.



Thế rồi, Thiên Chúa thổi hơi vào lỗ mũi Ađam (St 2,7), tức thì Ađam bắt đầu mở mắt, cựa mình và vươn vai chỗi dậy thành một con người đầy sức sống.

Thế là nhờ hơi thở Thiên Chúa truyền cho, Ađam được tiếp nhận sự sống và trở thành thuỷ tổ loài người trên khắp địa cầu.

Tiếc thay, con người tuyệt vời được Thiên Chúa dựng nên theo hình ảnh Ngài lại lâm vào vòng sa đoạ, đánh mất phẩm chất cao đẹp mà Thiên Chúa đã phú cho và phải mang lấy án phạt đời đời. Vì thế, Thiên Chúa phải lên kế hoạch kiến tạo một nhân loại mới.

**Giáo hội sơ khai có sự sống nhờ Thần Khí, tức là Hơi Thở của Thiên Chúa**

“Vào ngày thứ nhất trong tuần - và cũng là ngày thứ nhất trong lịch sử nhân loại mới - nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái (Ga 20, 19-20).



Mười một Tông đồ tuy còn đó, nhưng các ông tự giam mình trong căn phòng u tối. Bấy giờ các ông như những thân xác không hồn, như những hình hài không còn sự sống.

Thế rồi, như thuở ban đầu, Thiên Chúa thổi hơi vào lỗ mũi Ađam để thông truyền sự sống cho ông, thì nay Chúa Giêsu cũng thổi hơi trên các Tông đồ đang co cụm như những thân xác không hồn để thông ban Chúa Thánh Thần cho họ.



“Ngài thổi hơi vào các ông và bảo: Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần” (Ga 20, 22).

Một khi đã được ban Thánh Thần, các Tông đồ bắt đầu đón nhận Sự Sống mới. Các ông như những xác chết được hồi sinh, được trở nên can trường mạnh mẽ, thoát ra khỏi căn phòng đóng kín như hầm mộ u tối chôn vùi các ông suốt mấy tuần qua, để ra đi khắp các nẻo đường, loan báo Tin mừng cứu độ. Chính nhờ biến cố trọng đại này mà các môn đệ của Chúa Giêsu mới chấp nhận vô vàn gian khổ để loan báo Tin mừng và xây dựng Hội thánh Chúa khắp nơi.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho đoàn con của Chúa luôn khao khát Thánh Thần như con thơ khát sữa mẹ, như cây cỏ khát mưa nguồn và luôn biết mở lòng đón nhận Thần Khí Chúa truyền ban; nhờ đó, mỗi người sẽ nhận được sự sống siêu nhiên và viên mãn do Chúa Thánh Thần ban tặng.

**Cùng ngẫm nghĩ**

1. Chúa Thánh Thần được mệnh danh là Đấng nào?
2. Hình ảnh thứ nhất thường được dùng như một biểu tượng của Chúa Thánh Thần là gì?
3. Hình ảnh thứ hai thường được dùng như một biểu tượng của Chúa Thánh Thần là gì?
4. Nhờ đâu các Tông đồ buồn sầu ủ dột như những xác không hồn, trở nên can đảm mạnh mẽ dám hy sinh mạng sống mình làm chứng cho Chúa Giê-su phục sinh?

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**VÀI KHÍA CẠNH VỀ TÂM LÝ**

**Lm Micae-Phaolô Trần Minh Huy pss**

**NGƯỜI NỮ TU**

**SỐNG TU ĐỨC TOÀN DIỆN**

LỚP THẦN HỌC LIÊN TU SĨ

TÒA GIÁM MỤC BÙI CHU

2008 – 2009

## chương SÁU

## sỐng TỐT đỜi SỐNG

## đỘc thân thánh hiẾn

**TRONG BỐI CẢNH HÔM NAY**

## Điều khẳng định căn để là bản chất đời độc thân thánh hiến vẫn không hề thay đổi trong Giáo Hội. Nhưng trong bối cảnh hôm nay, nó phải được hiểu, được sống và được bảo vệ một cách tế nhị, cương quyết, khôn ngoan dù khó khăn hơn.

**tiếp theo**

**D. VÀI KHÍA CẠNH VỀ TÂM LÝ**

**Đặt vấn đề: TÂM LÝ VÀ ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN**

Tự nhiên, chúng ta được tự do một phần trong sự chọn lựa sử dụng ý muốn, lý trí hầu có thể làm chủ bản thân, điều khiển chính mình đến một đối tượng khao khát nhằm mục đích tối hậu là được biến đổi trong Chúa Kitô thành một lời đáp trả trọn vẹn với ân sủng và hội nhập vào chính cuộc sống mình.

Vì là con người không được tự do một phần, những chọn lựa dựa trên nhu cầu đối nghịch với lý tưởng. Việc thực hiện ý muốn của con người trong hành vi chọn lựa bao hàm các động lực tâm lý sau đây:

|  |  |
| --- | --- |
| Các cấp độ của trí óc | Những giai đoạn chọn lựa |
| Kinh nghiệm | Dữ liệu tập trung |
| Hiểu biết | Giải thích |
| Phán đoán | Đánh giá |
| Quyết định | Biện chứng và hoán cải: thay đổi trong định hướng cuộc sống |

Bản thân (Cái Tôi) mỗi người là điểm gặp gỡ của Tâm lý học và Thần học: Như những con người, chúng ta đáp lại Thiên Chúa qua các định luật tâm lý mà Ngài đã ghi khắc trong chúng ta.

Trong tiến trình đáp trả đó, chúng ta bị thách đố đặt trật tự vào cuộc đời chúng ta: « Nhân đức là tình yêu có trật tự » (thánh Augustinô). Nhưng khi tình yêu bị rối loạn (mất trật tự), chúng ta nhận ra qua các dấu hiệu này:

* sự đi trệch của định hướng cuộc đời
* tự tôn vinh mình
* thiếu khả năng thấu hiểu trọn vẹn chân lý (tính chọn lọc trong ý thức)
* sự hợp lý hóa không được phát hiện

Các cấp độ của cái Tôi được mô tả qua bốn vòng tròn đồng tâm :

* Vòng ngoài cùng: Thế giới, các thực tại bên ngoài (tha nhân, xã hội, tạo thành, các biến cố …)
* Vòng kế tiếp: Thân xác – tâm sinh lý
* Vòng tiếp theo: Tâm thể - tâm lý xã hội
* Vòng tâm: Tinh thần con người – tâm lý tinh thần hay tinh thần hữu lý, gồm có:
* khả năng hiểu biết - cảm nhận và trực giác - tưởng tượng – ký ức – ý muốn
* Khả năng cho các nhân đức như tình yêu – tha thứ - niềm vui - nhẫn nại …

“Chỉ có người có khả năng làm chủ mình có thể trở thành một quà tặng cho kẻ khác, một quà tặng cho Chúa trọn vẹn đến nỗi người ấy thành chiếc bình trong suốt cho ánh sáng của Chúa chiếu qua” (J. Riddick)

Cái Tôi có hai định hướng:

Định hướng sai lầm:Tình yêu cho thế gian… một đời sống trống rỗng “Anh em đừng yêu thế gian và những gì ở trong thế gian. Kẻ nào yêu thế gian thì nơi kẻ ấy không có lòng mến Chúa Cha, vì mọi sự trong thế gian như dục vọng của tính xác thịt, dục vọng của đôi mắt và thói cậy mình có của, tất cả những cái đó không phát xuất từ Chúa Cha, nhưng phát xuất từ thế gian; mà thế gian đang qua đi, cùng với dục vọng của nó. Còn ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa thì tồn tại mãi mãi” (1 Ga 2, 15-17). Cái nổi bật trong định hướng sai lầm này là tính chất trần tục: khoái lạc, của cải, địa vị / quyền lực.

Định hướng đích thực:Sự sống dồi dào “Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá hủy. Phần tôi, tôi đến để chiên được sống và sống dồi dào” (Ga 10,10). Cái nổi bật trong định hướng đích thực này là sự sống: Trở nên giống Chúa Kitô trong các thiên hướng – thái độ - nhân đức dẫn tới lời mời gọi của mọi tín hữu.

Cuộc chiến đấu:Chúng ta trải nghiệm những sức lôi cuốn và thúc đẩy đến từ hai hướng đối nghịch nhau: Hình ảnh cái tôi bị thống trị bởi ***các nhu cầu*** và Hình ảnh cái tôi bị thống trị bởi ***các giá trị***.

Lời mời gọi Kitô, nền tảng của Ơn Gọi vào Đời Sống Thánh Hiến**:** Trở nên giống Chúa Kitô trong các thiên hướng – thái độ - nhân đức dẫn tới lời mời gọi kitô. Ơn gọi vào đời sống thánh hiến là ***triệt để đi theo Chúa Giêsu***. Đó là lời kêu gọi tới một sự ***biến đổi con tim nhân loại*** qua các Lời Khuyên Phúc Âm.

Kinh nghiệm ơn gọi tu sĩ:Mỗi người sống ơn gọi tu sĩ đều trải qua kinh nghiệm sống cái tôi của mình, hoặc đặt trọng tâm nơi mình hoặc đặt trọng tâm nơi Chúa, mà ta có định hướng đúng hay định hướng sai lầm:

* Định hướng sai lầm đi theo hình ảnh cái Tôi: khoái lạc, sở hữu của cải, địa vị/quyền lực.
* Định hướng đích thực họa theo hình ảnh Thiên Chúa: Thanh Khiết, Khó Nghèo, Vâng Lời.
* Chiến đấu:Trong cả hai định hướng này, chúng ta kinh nghiệm sự có mặt của những thúc đẩy của con người tự nhiên: vui thích, tăng trưởng, cho đi và lãnh nhận.

**I. TU SĨ CŨNG LÀ CON NGƯỜI**

**1. NHU CẦU TÌNH YÊU**

Nhu cầu là một cái gì cần phải có để làm đầy đủ nhân cách của chúng ta. Nó là một đòi hỏi bên trong cần phải được thỏa mãn một cách phải lẽ, nếu chúng ta muốn có hạnh phúc trong đời sống mình.

Khi nhu cầu được thỏa mãn thì có sự điều chỉnh thích hợp, còn khi không được thỏa mãn thì có sự điều chỉnh không ăn khớp trong nhân cách của chúng ta.

Kết quả của việc không thỏa mãn nhu cầu là chúng ta cảm thấy hụt hẫng, căng thẳng, mất quân bình, không ổn định v.v… trong đời sống, ảnh hưởng đời sống thiêng liêng và sứ vụ.

Mọi con người đều có một ước nguyện nội tâm và nhu cầu tình yêu, một nhu cầu tâm lý cơ bản. Một trong những thúc đẩy sâu xa nhất của bản tính tự nhiên của con người là yêu và được yêu.

Yêu một người nào có nghĩa là lắng nghe, hiểu biết, thấu cảm, chấp nhận, tôn trọng, và săn sóc người đó. Được yêu có nghĩa là được người khác chọn làm đối tượng đặc biệt của cảm giác yêu mến và thích thú của họ. Được yêu làm cho người ta hạnh phúc, và càng được yêu, người ta càng trở nên tự do hơn để yêu chính mình và yêu những người khác.

Khi nhu cầu tâm lý này không được thỏa mãn, bị bỏ bê, bị lờ đi thì một sự trống rỗng sâu xa phát triển nơi một người, và kết quả là người ấy cảm nghiệm những chán nản, khó chịu, thiếu hạnh phúc, tha hóa, vỡ mộng, cô đơn v.v… tác động tiêu cực lên đời sống thiêng liêng và sứ vụ.

Do không thỏa mãn nhu cầu yêu thương này, người ta đau khổ vì thiếu dinh dưỡng tâm lý và tình yêu; có thể nhiễm chứng căng thẳng thần kinh, cản trở việc tăng trưởng thiêng liêng.

Con người cố gắng đáp ứng những nhu cầu tâm lý qua cách ứng xử của mình. Và việc thiết lập tình bạn thân mật sẽ thỏa mãn nhu cầu tâm lý căn bản yêu và được yêu của mình. Nhưng sự thỏa mãn đó phải được biểu lộ trong bối cảnh của đời sống ơn gọi thánh hiến.

**2. NHU CẦU THÂN MẬT**

Thân mật là một tình cảm đặc biệt đối với một người nào đó. Mọi người cần đến loại thân mật này để sống nhân bản lành mạnh. Tuy nhiên cấp độ của sự thân mật này có thể thay đổi từ người này đến người khác.

## Người độc thân cũng ước mong sự liên hệ này, tức là muốn yêu thương một người nào đó và muốn được người ấy yêu thương mình.

## Là người độc thân, chúng ta cũng nên thừa nhận rằng chúng ta cũng có những nhu cầu này trong cuộc sống, và những nhu cầu này phải được đáp ứng bên trong bối cảnh ơn gọi của chúng ta.

Nếu mỗi thành viên cộng đoàn chân thành yêu thương chị em và cảm nhận được chị em yêu thương thì nhu cầu kia được thỏa mãn và tình cảm con tim được bảo hòa, không cần tìm ở đâu khác hay ở ai khác bên ngoài nữa.

## Chúng ta nên nhớ rằng tất cả chúng ta đều là những con người bất toàn, chứ không phải những con người hoàn hảo. Chúng ta không thể nói rằng chúng ta đã được giải thoát khỏi mọi nhu cầu này, vì chúng ta đã hiến dâng cuộc đời vì Nước Thiên Chúa. Chúng ta không thể nói rằng những nhu cầu này không có ảnh hưởng gì trên cuộc đời chúng ta vì chúng ta được Thiên Chúa kêu gọi để thi hành sứ mệnh của Người. Hãy nhìn nhận sự kiện chúng ta trước hết là con người, rồi là người độc thân; và những nhu cầu này phải được kiện toàn trong bối cảnh ơn gọi của mình.

(video TÌNH YÊU VÀ SỨ MỆNH)

Trước Vatican II, sự quen thân và tình bạn thân mật chỉ được chia sẻ với Chúa Kitô, chứ không được chia sẻ với con người nào khác. Nhưng sau Vatican II, người ta hiểu rằng chúng ta không được lơ là thân mật với Chúa, đồng thời được khuyến khích thân mật với con người.

Quả thế, “Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô, và không có gì thực sự là của con người mà lại không gieo âm hưởng trong lòng họ... Họ phải cảm thấy thực sự liên hệ mật thiết với loài người và lịch sử nhân loại” (Hiến Chế Mục Vụ "Giáo Hội trong Thế Giới ngày nay: VUI MỪNG VÀ HY VỌNG" số 1).

Đôi khi chúng ta chia ra từng ngăn đời sống bằng cách nói rằng chúng ta, những linh mục và nữ tu, phải kính mến một mình Thiên Chúa thôi, con người không được xen vào; còn những người lập gia đình thì phải mến Chúa yêu người.

“… Người không kết bạn thì chuyên lo việc Chúa và tìm cách làm đẹp lòng Người. Còn người kết bạn thì lo lắng việc đời và tìm cách làm đẹp lòng bạn mình, thế là bị phân chia.” (1 Cor 7,32)

Thánh Gioan Tông Đồ nhấn mạnh tính cách quan trọng của lòng kính mến Chúa và yêu thương cận nhân: “Nếu ai có của cải thế gian và thấy anh em mình lâm cảnh túng thiếu, mà chẳng động lòng thương thì làm sao tình yêu Thiên Chúa ở lại trong người ấy được?” (1Ga 3, 17)

“Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo.” (1Ga 4, 12)

“Nếu ai nói: ‘Tôi yêu mến Thiên Chúa’ mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối, vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy.’” (1Ga 4, 20)

Vậy mệnh đề trái tim không phân chia không làm tương phản liên hệ hay tình yêu của người độc thân thánh hiến và người có gia đình đối với Thiên Chúa và tha nhân, đúng hơn nó biểu thị phẩm tính của mối liên hệ tình yêu nơi người tín hữu và người độc thân thánh hiến: Thiên Chúa là nguyên ủy và là trọng tâm.

## (Slideshow TÌNH YÊU ĐÃ CHỌN)

**3. NHU CẦU HẠNH PHÚC**

Con người luôn luôn khao khát hạnh phúc, tìm kiếm hạnh phúc và dừng lại để thụ hưởng hạnh phúc, từ hạnh phúc cao khiết của tinh thần, cho đến cảm khoái vật chất và nhục dục. Nhưng không bao giờ con người cảm nhận được thỏa mãn hạnh phúc trọn vẹn ở trong những sự đời này.

Từ chỗ đó, con người đi tìm hạnh phúc vĩnh cửu và bắt gặp được Thiên Chúa. Thánh Augustinô cảm nghiệm sâu sắc điều đó khi ngài nói: “Linh hồn tôi khắc khoải cho đến khi nào được nghỉ yên trong Chúa.”

**II. NĂM ĐỊNH LUẬT TÂM SINH LÝ NAM NỮ**

**1. LUẬT ƯU TIÊN**

Nơi người nữ: trái tim ưu tiên. Điều ưu tiên là một quả tim, một tình cảm. Một trái tim muốn được hòa nhịp với trái tim khác, một tình cảm tha thiết muốn hiến trọn cho người mình yêu. Nó ẩn chứa một cái gì thanh nhã trong đó: Người nữ muốn mang đến cho người mình yêu một trái tim muốn yêu và muốn được yêu đến cực độ.

Nơi người nam, thể xác ưu tiên. Khi người nam nghĩ đến người nữ thường hình dung tới thân hình, đường nét, sắc diện thể chất… Do đó, đứng trước một thiếu nữ đẹp, người thanh niên sẽ thấy thể xác xúc động trước, rồi sau đó tình cảm và trái tim mới hoà nhịp theo. Người nam dễ bị lôi cuốn bởi thể xác người nữ, và thường mau chóng hướng tới việc kết hợp thể xác.

**Sự sai biệt này có thể gây nên những khó khăn, những nguy hiểm...**

Người nữ dễ dàng bị chinh phục bằng tình cảm: nể nang, tội nghiệp, thương hại…, để rồi dễ dàng mất tự chủ trước tiếng gọi của con tim, đưa đến nguy cơ nhượng bộ đòi hỏi thể xác của phái nam.

Người nam dễ bị chinh phục bởi những đường nét duyên dáng nơi thân xác người nữ, khó lòng tự kiềm chế và thường đòi hỏi kết hợp thể xác, coi đó như một bằng chứng tình yêu.

Người nữ nên để ý điểm này để tránh những nhượng bộ gây lỡ làng, với hậu quả đáng tiếc khiến phải ân hận suốt đời.

Người nam nên để ý điểm yếu của mình để làm chủ bản thân, kính trọng người nữ, hiểu rằng người nữ nặng về tình cảm, sự săn sóc tế nhị, lời âu yếm, cử chỉ thân mật, dịu dàng, kính trọng. Do đó, người nam đừng quá chú ý tới thể xác hoặc vội vàng đốt giai trong khi gần gũi với...

Người nữ dễ bị chi phối bởi tình cảm, tính nhẹ dạ hay thay đổi, óc lý luận thường hướng về hành động mau chóng... Chị hãy thận trọng trước những xúc cảm đầu tiên hay trước hành động của mình, đừng nghe lời dỗ ngọt của các anh, đừng nhượng bộ.

Chị hãy lưu ý tới óc lý luận của anh để bổ khuyết cho nhau cho có tình có lý, không nên bắt anh theo tình cảm của mình mà nhiều khi rất vô lý.

Anh nên tránh những cuộc cãi lý với chị, chị không nghe anh lý luận đâu, nói nhiều vô ích. Hãy khơi dậy tình cảm, lòng trắc ẩn của chị sẽ thành công.

Trong đời sống hôn nhân, người vợ biết tâm lý đàn ông như vậy thì nên thực tế, đừng quá khắt khe, đừng buồn khi thấy anh quá chú ý tới thể xác, việc ăn ở, hoặc quá lý tưởng khi yêu đương.

Chị nhớ chăm sóc thân hình gọn gàng, sạch sẽ, dễ thương… Đừng có coi thường chồng, nghĩ rằng mình chỉ là một thân xác để anh thỏa mãn, từ đó sinh ra lạnh nhạt, bất mãn. Có khi vì thế mà người chồng sinh ra nghi ngờ tình yêu của vợ đối với mình: có thể vợ không yêu mình hay đã có người yêu khác nên mới xử sự như vậy!!!

**2. LUẬT PHÂN CÁCH**

Trái tim người nữ chỉ có một ngăn và dành hết cho tình yêu. Trái tim người phụ nữ có thể nói là một toàn thể dành hết cho người mình yêu, không có phân cách.

Trong đời sống yêu thương, mối tình dành cho anh chiếm hết trái tim chị. Chị chỉ nghĩ đến anh, sống chỉ vì anh, sống để yêu và được yêu. Vì thế khi không yêu nữa thì lập tức anh bị tống khứ hoàn toàn ra khỏi trái tim chị, và đứa con hoặc nhân tình sẽ thay thế.

Tình yêu chi phối mọi hoạt động. Một trái tim, một tình yêu. Hai mối tình không thể chung sống hòa bình. Đó là đặc điểm trái tim phụ nữ.

Trái tim người nam có tới bốn ngăn và dành cho bốn lãnh vực độc lập với nhau:

- Tình yêu,

- Lý tưởng,

- Sự nghiệp

- Giải trí.

Các chuyên gia tâm lý nói trái tim người nam thì lại khác: rắc rối, nhiều chuyện, có tới 4 ngăn và các ngăn ấy hoàn toàn biệt lập nhau, khiến cho người nữ không hiểu nổi.

* Ngăn thứ nhất: dành cho vợ. Anh yêu chị và khi ở với chị là không nghĩ tới gì khác.
* Ngăn thứ hai: dành cho sự nghiệp. Trong đời người nam sự nghiệp chiếm địa vị quan trọng: Có nhiều người vì sự nghiệp mà quên cả vợ con, gia đình.
* Ngăn thứ ba: dành cho những việc anh làm vì sở thích, vì lý tưởng, chính trị, xã hội, giáo dục…
* Ngăn thứ tư: dành cho giải trí, nghỉ ngơi.

Chị hãy an tâm tin rằng anh yêu chị, thương gia đình. Đừng thấy anh say mê những công việc khác mà nghĩ rằng anh thờ ơ với gia đình, rồi đâm ra nghi ngờ, khó chịu. Chị hãy tập cảm thông với anh, chia sẻ với anh và trong mọi lúc hãy tươi cười đón anh, lo âu với anh, an ủi anh và khuyến khích anh. Đừng ngăn cấm hoặc cản trở công việc của anh.

Anh không nên bắt chị phải theo những hoạt động anh thích, và phải chừng mực trong công việc. Biết dùng tình yêu để dung hòa những dị đồng. Nếu được, nên để chị tham gia công việc với mình. Biết đền bù cho chị bằng lời nói, thái độ, cử chỉ yêu thương, hành vi phụ giúp công việc của chị. Nhớ rằng: chị coi trọng gia đình hơn nghề nghiệp, quan tâm đến con người hơn công việc.

**3. LUẬT THÍNH GIÁC**

Người nữ có lỗ tai to. Chị không chỉ là một trái tim mà còn là một lỗ tai: Một lỗ tai to gắn liền với trái tim. Những gì vào lỗ tai rơi thẳng ngay vào tim. Do đó chị có nhược điểm này: thích nghe và dễ tin những điều người ta nói.

Chị dễ tin những lời tán tỉnh, dịu ngọt; dễ chú ý đến điều người ta nói hơn là việc người ta làm: “*Chuông già đồng điếu chuống kiêu, anh già lời nói em xiêu tấm lòng!”* Chị muốn được yêu bằng những lời âu yếm dịu dàng tâm sự. Anh làm những công việc này nọ giúp chị mà không nói gì, chị vẫn cho là anh không thương chị hoặc chưa thương trọn vẹn. Tóm lại: chị thích NGHE.

Người nam lại ngắn lưỡi. Người nam ở trong gia đình nhiều khi lại là người thiếu cái lưỡi. Ở quán xá hoặc ở những nơi khác anh nói thao thao bất tuyệt về những chuyện chính trị, xã hội, nghề nghiệp… vì những chuyện đó có tính cách chung chung, vô thưởng vô phạt. Ở nhà thì ngược lại: miệng anh câm như hến, ít nói, trầm ngâm, vì anh không thích những chuyện vụn vặt, chi tiết. Anh ngại tâm sự, bộc lộ có đụng chạm tới bản thân mình.

Trong đời sống gia đình, sự im lặng thường tạo nên bầu không khí nặng nề. Người chồng vì thế thích ra quán cà phê hay đến một nơi vui nhộn. Còn bà vợ sẽ thích la cà bên nhà hàng xóm để chuyện trò (ngồi lê đôi mách, vuốt râu cha nọ đặt cằm bà kia…)

Vì thế muốn tránh bầu không khí nặng nề, nguyên nhân đưa tới xa cách, các bạn nên chú ý đến luật tâm lý này. Giữa vợ chồng phải có đối thoại, trao đổi. Đối thoại sẽ giúp tránh được những nghi ngờ, hiểu lầm, xích mích. Vậy phải tập đối thoại với nhau.

Yêu là nói, là nghe. Nghe vợ tâm sự, nói chuyện nhà cửa, gạo cơm, con cái, bạn bè… Nghe chồng nói chuyện về chính trị, xã hội, thể thao… Yêu là đối thoại, là mở tâm hồn và lý trí để cùng đón nhận, tham dự, chia sẻ tâm tình của nhau.

Anh phải tập nói, phải phá tan bầu không khí nặng nề trong gia đình. Anh phải nói gì? Những câu nói yêu thương, tỏ tình… Nhắc lại những kỷ niệm đẹp, êm đềm ngày trước, vì chị thích sống lại những quá khứ đẹp. Anh phải nói với cung điệu nhẹ nhàng ôn tồn. Những gì anh nói với giọng dịu dàng, âu yếm, kính trọng, chị sẽ cho là đúng, chị sẽ chấp nhận.

Những gì anh nói với giọng gắt gỏng, khó chịu hoặc khinh khỉnh, chị sẽ cho là sai, khó chấp nhận mặc dầu đó là những điều đúng. Vậy khi phải chỉ trích, xây dựng những khuyết điểm của chị, anh phải áp dụng như thế; đừng bao giờ chê trách hoặc chế diễu chị, nhất là trước mặt người khác.

**4. LUẬT CHI TIẾT**

Người nữ để ý đến các chi tiết, hay chú ý đến những cái cỏn con của sự việc, thích những mẫu tin vụn vặt.

Người nam quan tâm đến điều cốt yếu, chỉ nhớ đến những nét đại cương, những chuyện đáng để ý, lại thích những tin chính trị, xã hội, quốc sự…

**Sự sai biệt tâm lý này là nguyên do nhiều vui buồn, đau khổ**

Chị chú ý, quan sát và nhớ kỹ những chi tiết trong đời sống của anh, của gia đình trong khi anh ít để ý và hay quên (sinh nhật, kỷ niệm...)

Chúa sinh ra chị có giác quan nhạy cảm về chi tiết để chị có khả năng chu toàn sứ mạng làm vợ, làm mẹ, săn sóc gia đình, nuôi con… đòi hỏi phải làm bao nhiêu việc nhỏ, bao nhiêu chi tiết.

Một việc nhỏ cũng làm chị bực mình, đau khổ. Một quên sót của anh đối với chị làm chị buồn tủi, giận dữ, nghi ngờ. Anh thường dễ bực bội, cáu kỉnh khi vợ hay than phiền về những chuyện nhỏ nhặt, hoặc khó chịu khi thấy chị hay dò xét…

Hiểu như vậy, chị hãy rộng lượng với anh, thông cảm với những dự tính công việc, những sinh hoạt hoặc giao tế của anh.

Vì thế anh hãy chịu khó để ý đến chị, nhẫn nại nghe chị nói, dầu là những chuyện nhỏ mọn. Hãy lợi dụng những cơ hội, những chi tiết làm chị vui: quà tặng ngày sinh nhật, ngày kỷ niệm, những ngày vui buồn của chị, một lời khen, một quan tâm, một giúp đỡ…

Cả hai phải biết rằng Yêu là nghĩ đến người yêu và tìm hạnh phúc cho người yêu.

**5. LUẬT BẤT ĐỒNG CẢM**

Người nữ phản ứng chậm, nhưng kéo dài. Trong phạm vi tình cảm, người nữ như một trái bom nổ chậm. Chị không phản ứng cùng lúc, nhưng sau anh. Tuy nhiên khi đã xúc cảm thì nỗi cảm xúc ấy kéo dài hơn anh. Người nữ như một đầu máy xe lửa: chuyển bánh chậm, khi có đà đi rất nhanh, nhưng ngưng lại chậm.

Người nam phản ứng nhanh, nhưng cũng mau dứt. Nơi người nam, tình cảm chóng bộc phát mà cũng chóng nguội tàn. Vì vậy mà “cú sét ái tình” thường xảy ra nơi thanh niên hơn nơi thiếu nữ. Trong mọi việc, anh hãy kiên nhẫn, chờ đợi, chuẩn bị... Trong tình yêu thân mật cũng vậy: tránh những cử chỉ vội vàng, hấp tấp, mà nên dịu dàng, tế nhị.

Hiếu biết định luật tâm lý này để biết tha thứ cho nhau, tránh những xích mích nghi kỵ.

## (Slideshow TRUYỀN THUYẾT TẠO DỰNG NGƯỜI NỮ)

**6. KẾT LUẬN**

Những định luật vừa nói trên không áp dụng riêng rẻ nhưng bổ túc, liên hệ với nhau và là những định luật rất quan trọng chi phối đời sống vợ chồng, nam nữ. Đó không phải là tất cả những sự khác biệt, bởi mỗi cá nhân là một “huyền nhiệm” không dò thấu.

Những định luật này rất hữu ích để giúp bạn hiểu được phần nào người yêu của bạn và khi nắm vững được những khác biệt tâm lý này, bạn sẽ tránh được những phán đoán, những thái độ chủ quan thường đưa đến bất hòa.

**Còn tiếp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HOÀN THIỆN NHÂN CÁCH – TẬP LỐI SỐNG CÔNG MINH CHÍNH TRỰC**

**TRI ÂN CHA ĐA MINH ĐINH VĂN VÃNG,**

**BÚT HIỆU LM. ĐAN VINH, HHTM (HIỆP HỘI THÁNH MẪU)**

****

**22/6/1947 – 14/6/2023**

**Loạt 120 bài “Học làm người và làm con cái Chúa”**

**của Lm Đan Vinh, HHTM**

**BÀI 73**

**HOÀN THIỆN NHÂN CÁCH** **– TẬP LỐI SỐNG CÔNG MINH CHÍNH TRỰC**



**1. LỜI CHÚA : Chúa phán : “Khốn cho các người, hỡi những người Pha-ri-sêu ! Các ngươi nộp thuế thập phân về bạc hà, vân hương, và đủ thứ rau cỏ, mà xao lãng lẽ công bình và lòng yêu mến Chúa” (Lc 11,42).**

**2. CÂU CHUYỆN : TRẢ LẠI VÉ SỐ TRÚNG TIỀN TỶ.**

Gần đây trang mạng vnexpress đã đăng một câu chuyện “cổ tích” có thật về sự công minh thật thà của hai người dân lao động nghèo như sau :

Chị PHẠM THỊ LÀNH thuê nhà trọ bán vé số ở Long An. Liên lạc qua điện thoại cô đã hứa ***bán chịu 20 tờ vé số còn thừa*** cho anh Tuấn như mọi lần, dù hai người chưa gặp để giao nhận vé số. Kết quả, vào buổi chiều sau khi sổ số, trong số 20 tờ vé còn lại kia đã có đến ***10 vé số trúng***, trong đó có ***4 vé trúng giải đặc biệt***. Khi biết được có nhiều vé số trúng thưởng, chị Lành đã ***không theo thói thường là giữ lại các tờ vé số trúng, nhưng đã trao toàn bộ 20 vé cho anh Tuấn***. Tổng số tiền trúng giải lên tới con số ***6,6 tỷ đồng.***

Câu chuyện trúng số diễn ra từ giữa tháng 11 nhưng đến nay bà con ở thị trấn Bến Lức, Long An, vẫn không ngớt bàn tán. Mọi người đều ngạc nhiên, bởi vợ chồng chị Lành lâu nay được xếp vào ***loại nghèo rớt mùng tơi, đã phải bỏ quê nhà ở Hồng Ngự (Đồng Tháp) để lên Long An kiếm sống bằng nghề bán vé số dạo***. Người trúng số là anh ***Đỗ Ngọc Tuấn cũng là dân lao động nghèo, đã 25 năm chạy xe ba gác***. Tuy nhiên dù chị Lành mới chỉ hứa sẽ bán 20 tờ vé số còn lại với giá 200.000 đồng, mà chưa nhận tiền và cũng chưa giao vé, nhưng khi biết đã trúng giải lớn, ***thay vì có thể giữ lại các số trúng, chị Lành vẫn giao đủ 20 tờ vé số cho anh Tuấn.*** Chị nói: “Hồi đó tới giờ, khi tui bán vé số bị ế, anh Tuấn đều mua số còn lại để ủng hộ, sau đó dù không trúng nhưng anh vẫn trả tiền sòng phẳng. Mấy tờ vé số này ảnh đã mua dù chưa trả tiền mua vé. ***Trúng hay trật cũng đã là của ảnh rồi.*** Tui mà không trả thì thiên hạ còn coi tôi ra gì nữa”. Người phụ nữ 29 tuổi tâm sự khi được phóng viên hỏi tại sao chị vẫn giao trả vé số trúng cho người mua dù ***chưa nhận được tiền bán vé và chưa bàn giao vé số.***

Còn anh Tuấn thì nhớ lại : “Tui nhận điện thoại của cô Lành, tưởng cổ đòi tiền mua 20 tờ vé số nên bảo chờ tui đi giao hàng xong sẽ sang nhà trả. Nào ngờ ***cổ báo tin trúng tới 10 tờ vé số***”. Kiểm tra 10 tờ trúng số, có ***4 tờ trúng đặc biệt, còn lại là giải an ủi,*** anh Tuấn đã ***trả 200.000 đồng tiền mua vé số*** cho chị Lành và ***trao tặng một tờ vé số trúng cho chị***. Anh nói: “Tui trả nợ tiền mua vé số cho cô và tặng cô một tờ số trúng để làm vốn...” Những người chứng kiến cảnh này đều đồng loạt ***vỗ tay mừng cho 2 người nghèo bỗng dưng trở thành tỷ phú***. Mấy ngày qua, căn nhà nhỏ xíu rộng chưa đầy 30 m2 của chị Lành ở huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp, luôn đầy ắp tiếng cười. Với tờ vé số được anh Tuấn “thưởng”, vợ chồng chị Lành đã nhận được gần 3 tỷ đồng sau khi đã trừ thuế. Hai người đem tiền về quê mua đất cất nhà. Còn anh Tuấn sau đó vẫn tiếp tục công việc chạy xe ba gác đi giao hàng như trước. Người đàn ông may mắn này tâm sự : ***“Tui vẫn là người lao động bình thường, vẫn chạy ba gác vì đó là nghề nghiệp của tui”.***

**3. SUY NIỆM :**

**1) Các lời bình trên mạng :**

**-**Một cư dân mạng đã viết cảm tưởng như sau: Thật tự hào và cảm động ! Cảm ơn đời này vẫn còn có người như anh Tuấn và chị Lành đã nêu gương công minh chính trực. Chúc hai người luôn an bình hạnh phúc với gia đình mình.

- Người khác viết : Đọc xong chuyện này, tôi vẫn cứ ngỡ là chuyện cổ tích, tôi đã đọc đi đọc lại hàng chục lần. Câu chuyện thật xúc động !!!! Chúc hai gia đình của anh và chị luôn hạnh phúc.

**2) Học Sống Lời Chúa :**

- **Chúa Giê-su đã đòi các môn đệ phải công minh chính trực** như sau : ***“Có thì nói có, không thì nói không. Thêm điều đặt chuyện là bởi ma quỷ mà ra”.*** Người cũng mạnh mẽ khiển trách những người Biệt phái và các kinh sư Do thái do thái độ khoe khoang sự công chính bằng những ***hành động giả hình bề ngoài,*** đang khi trong lòng lại ***đầy mưu mô xảo trá gian tà***. Đối với Thiên Chúa, sự giả hình thật đáng ghét và “lẽ công bình và lòng yêu mến Chúa” lại thật sự giá trị !

- **Thực thi công bình bác ái là dấu hiệu của sự thánh thiện đích thực :** Một người tuân giữ lề luật, làm các việc từ thiện, đóng góp công sức tiền của xây dựng Nhà Chúa... mà nếu ăn ở gian tham và nuôi lòng thù hận... thì khác gì lối sống giả hình của bọn Biệt phái thời Đức Giê-su đã bị quỏ trách (x. Mt 23,27).

**4. SINH HOẠT : Để giữ được sự công minh chính trực như chị Lành, chúng ta cần làm gì ?**

**5. LỜI CẦU :**

Lạy Thiên Chúa là Đấng công minh chính trực. Xin soi sáng và hướng dẫn chúng con chu toàn luật mến Chúa yêu người bằng ***lối sống công bình nhân ái.*** Xin cho chúng con ***luôn ăn ở thành thật*** : Không giữ lại của đánh rơi nhưng sẵn sàng trả lại cho người bị mất. Cho chúng con ***đã hứa phải giữ lời***, luôn ***thành tín trong lời nói việc làm*** ... để chúng con xứng đáng nên con thảo của Chúa Cha, nên môn đệ thực sự của Chúa Giê-su, và nên anh chị em của mọi người.- Amen.

**LM ĐAN VINH – HHTM**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – CÂU CHUYỆN VỀ THẰNG KHÙNG…**

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

*Phùng Quán*

*LTS: Nhà thơ Phùng Quán viết lại bài này theo lời kể của thi sĩ Nguyễn Tuân (trùng tên với nhà văn Nguyễn Tuân – người viết bài tùy bút “Phở”) khi cùng ở trong tù…*

Một buổi vào giữa trưa, tôi đang ngồi đun bếp, thì cửa liếp xịch mở. Tôi ngẩng lên, ngồi lặng đi một lúc khá lâu. Tôi bật gọi, cổ nghẹn tắc:

– Trời… Tuân!  
  
Phải, người đang đứng trước mặt tôi là Nguyễn Tuân. Da mặt vàng úa và hơi phù nề. Cặp kính cận vành đồng rỉ xanh và hai gọng được thay bằng hai vòng dây gai xe. Cái miệng vẫn rộng nhưng không còn tươi nữa. Cặp môi nhợt nhạt vì thiếu máu. Như bừng tỉnh, tôi loạng choạng đứng dậy. Và hai chúng tôi ôm chặt lấy nhau lúc nào không biết. Phút chốc hai gương mặt dãi dầu, bầm dập khổ nạn trần gian, đẫm lệ. Tôi thì thầm qua nước mắt:  
  
– Thế mà đã gần mười năm rồi… Mười năm tốt đẹp nhất của một đời người…  
  
Tuân cười buồn:  
  
– Chắc cậu không tin mình còn có ngày trở về?  
  
– Ừ… Cậu gầy yếu quá… Người của sách vở, của mộng mơ… Cậu đâu được chuẩn bị để nhận một đòn chí mạng như vậy…  
  
Tuân ngồi xuống cạnh bếp lửa, hơ hơ hai bàn tay gầy guộc, nói:  
  
– Sức thích nghi vô tận cũng là một điều bí ẩn của con người, cậu ạ.  
  
Tôi thổi cơm, rán cá, nấu canh chua. Hai đứa ngồi ăn ngay bên bếp.  
  
– Nghĩ cho cùng, không có cái rủi nào lại không chứa sẵn ít nhiều cái may. – Tuân nói – Có lẽ nhờ vậy mà con người mới có thể tồn tại trong những hoàn cảnh nghiệt ngã nhất.  
  
– Cậu thử nói cái may cậu tìm thấy trong mười năm qua xem nào – tôi hỏi.  
  
– Trước hết, mình có dịp suy gẫm thêm về cuốn tiểu thuyết mình định viết, vì đã viết được hai chương đầu như cậu biết. Thực tế mười năm đã chỉ cho mình thấy nội dung cuốn tiểu thuyết của mình quá hiền lành, quá nông cạn. Theo mình, nếu không có mười năm lưu đày ở Sibir, tài năng của Dostoievsky không đạt đến độ viên mãn như vậy. Mình tin, nếu viết lại, cuốn tiểu thuyết của mình sẽ hay hơn, sâu sắc hơn rất nhiều. Nó sẽ là Kỷ niệm ngôi nhà những người chết của mình. Hai nữa, nhờ mười năm qua mình đã tự học được tiếng Nga. Bây giờ mình có thể đọc được Dostoievsky từ nguyên bản. Nhưng điều may mắn này mới là quan trọng hơn cả : trong mười năm qua, mình đã sống giữa những con người vô cùng phong phú và phức tạp, chất liệu sống vàng ròng cho các nhà văn. Mình chỉ đơn cử với cậu một người…

*Anh ta vào trại trước mình khá lâu, bị trừng phạt vì tội gì, mình không rõ. Người thì bảo anh ta phạm tội hình sự, người lại bảo mắc tội chính trị. Nhưng cả hai tội mình đều thấy khó tin. Anh ta không có dáng dấp của kẻ cướp bóc, sát nhân, và cũng không có phong độ của người làm chính trị. Bộ dạng anh ta ngu ngơ, dở dại dở khùng. Mình có cảm giác anh ta là một khúc củi rều, do một trận lũ cuốn từ một xó rừng nào về, trôi ngang qua trại, bị vướng vào hàng rào của trại rồi mắc kẹt luôn ở đó. Nhìn anh ta, rất khó đoán tuổi, có thể ba mươi, mà cũng có thể năm mươi. Gương mặt anh ta gầy choắt, rúm ró, tàn tạ, như một cái bị cói rách, lăn lóc ở các đống rác. Người anh ta cao lòng khòng, tay chân thẳng đuồn đuỗn, đen cháy, chỉ toàn da, gân với xương.*

*Trên người, tứ thời một mớ giẻ rách thay cho quần áo. Lúc đầu mình cứ tưởng anh ta bị câm vì suốt ngày ít khi thấy anh ta mở miệng dù là chỉ để nhếch mép cười. Thật ra anh ta chỉ là người quá ít lời. Gặp ai trong trại, cả cán bộ quản giáo lẫn phạm nhân, anh ta đều cúi chào cung kính, nhưng không chuyện trò với bất cứ ai. Nhưng không hiểu sao, ở con người anh ta có một cái gì đó làm mình đặc biệt chú ý, cứ muốn làm quen… Nhiều lần mình định bắt chuyện, nhưng anh ta nhìn mình với ánh mắt rất lạ, rồi lảng tránh sau khi đã cúi chào cung kính. Hầu như tất cả các trại viên, kể cả những tay hung dữ nhất, cũng đều thương anh ta. Những trại viên được gia đình tiếp tế người để dành cho anh ta viên kẹo, miếng bánh, người cho điếu thuốc. Ở trại, anh ta có một đặc quyền không ai tranh được, và cũng không ai muốn tranh. Đó là khâm liệm tù chết. Mỗi lần có tù chết, giám thị trại đều cho gọi "thằng khùng" (tên họ đặt cho anh ta) và giao cho việc khâm liệm. Với bất cứ trại viên chết nào, kể cả những trại viên đã từng đánh đập anh ta, anh ta đều khâm liệm chu đáo giống nhau. Anh ta nấu nước lá rừng, tắm rửa cho người chết, kỳ cọ ghét trên cái cơ thể lạnh ngắt cứng queo, với hai bàn tay của người mẹ tắm rửa cho đứa con nhỏ. Lúc tắm rửa, kỳ cọ, miệng anh ta cứ mấp máy nói cái gì đó không ai nghe rõ. Anh ta rút trong túi áo một mẩu lược gãy, chải tóc cho người chết, nếu người chết có tóc. Anh ta chọn bộ áo quần lành lặn nhất của người tù, mặc vào rồi nhẹ nhàng nâng xác đặt vào áo quan được đóng bằng gỗ tạp sơ sài. Anh ta cuộn những bộ áo quần khác thành cái gói vuông vắn, đặt làm gối cho người chết. Nếu người tù không có áo xống gì, anh ta đẽo gọt một khúc cây làm gối. Khi đã hoàn tất những việc trên, anh ta quỳ xuống bên áo quan, cúi hôn lên trán người tù chết, và bật khóc. Anh ta khóc đau đớn và thống thiết đến nỗi mọi người đều có cảm giác người nằm trong áo quan là anh em máu mủ ruột thịt của anh ta. Với bất cứ người tù nào anh ta cũng khóc như vậy. Một lần giám thị trại gọi anh ta lên:*

*- Thằng tù chết ấy là cái gì với mày mà mày khóc như cha chết vậy?*

*Anh ta chấp tay khúm núm thưa:*

*- Thưa cán bộ, tôi khóc vờ ấy mà. Người chết mà không có tiếng khóc tống tiễn thì vong hồn cứ lẩn quẩn trong trại. Có thể nó tìm cách làm hại cán bộ. Lúc hắn còn sống, cán bộ có thể trừng trị hắn, nhưng đây là vong hồn hắn, cán bộ muốn xích cổ, cũng không xích được.*

*Thằng khùng nói có lý.*

*Giám thị trại mặc, cho nó muốn khóc bao nhiêu thì khóc. Nhưng mình không tin là anh ta khóc vờ. Lúc khóc, cả gương mặt vàng úa, nhăn nhúm của anh ta chan hòa nước mắt. Cả thân hình gầy guộc của anh ta run rẩy. Mình có cảm giác cả cái mớ giẻ rách khoác trên người anh ta cũng khóc… Trong tiếng khóc và nước mắt của anh ta chan chứa một niềm thương xót khôn tả. Nghe anh ta khóc, cả những trại viên khét tiếng lỳ lợm, chai sạn, "đầu chày, đít thớt, mặt bù loong" cũng phải rơm rớm nước.*

*Chỉ có nỗi đau đớn chân thật mới có khả năng xuyên thẳng vào trái tim người. Mình thường nghĩ ngợi rất nhiều về anh ta. Con người này là ai vậy? Một thằng khùng hay người có mối từ tâm lớn lao của bậc đại hiền?… Thế rồi, một lần, mình và anh ta cùng đi lùa trâu xuống con sông gần trại cho dầm nước. Trời nóng như dội lửa. Bãi sông đầy cát và sỏi bị nóng rang bỏng như than đỏ. Trên bãi sông mọc độc một cây mủng già gốc sần sùi tán lá xác xơ trải một mảng bóng râm bằng chiếc chiếu cá nhân xuống cát và sỏi. Người lính gác ngồi trên bờ sông dốc đứng, ôm súng trú nắng dưới một lùm cây. Anh ta và mình phải ngồi trú nắng dưới gốc cây mủng, canh đàn trâu ngụp lặn dưới sông. Vì mảng bóng râm quá hẹp nên hai người gần sát lưng nhau. Anh ta bỗng lên tiếng trước, hỏi mà đầu không quay lại:*

*- Anh Tuân này - không rõ anh ta biết tên mình lúc nào - sống ở đây anh thèm cái gì nhất?- Thèm được đọc sách - mình buột miệng trả lời, và chợt nghĩ, có lẽ anh ta chưa thấy một cuốn sách bao giờ, có thể anh ta cũng không biết đọc biết viết cũng nên.*

*- Nếu bây giờ có sách thì anh thích đọc ai? - Anh ta hỏi.*

*- Voltaire! - một lần nữa mình lại buột miệng. Và lại nghĩ: Nói với anh ta về Voltaire thì cũng chẳng khác gì nói với gốc cây mủng mà mình đang ngồi dựa lưng. Nhưng nhu cầu được chuyện trò bộc bạch với con người nó cũng lớn như nhu cầu được ăn, được uống… Nhiều lúc chẳng cần biết có ai nghe mình, hiểu mình hay không. Đó chính là tâm trạng của anh công chức nát rượu Marmeladov bất chợt nói to lên những điều tủi hổ nung nấu trong lòng với những người vớ vẩn trong một quán rượu tồi tàn, mà Dostoievsky miêu tả trong Tội ác và Trừng phạt. Anh ta ngồi bó gối, mắt không rời mặt sông loá nắng, hỏi lại:*

*- Trong các tác phẩm của Voltaire, anh thích nhất tác phẩm nào?*

*Mình sửng sốt nhìn anh ta, và tự nhiên trong đầu nảy ra một ý nghĩ kỳ lạ: một người nào khác đã ngồi thay vào chỗ anh ta… Mình lại liên tưởng đến một cậu làm việc cùng phòng hồi còn ở Đài phát thanh, tốt nghiệp đại học hẳn hoi, đọc tên nhạc sĩ Chopin (Sôpanh) là “Cho Pin.”*

*Mình trả lời anh ta:*

*- Tôi thích nhất là Candide.*

*- Anh có thích đọc Candide ngay bây giờ không?*

*Không đợi mình trả lời, anh ta nói tiếp:*

*- Không phải đọc mà nghe… Tôi sẽ đọc cho anh nghe ngay bây giờ.*

*Rồi anh ta cất giọng đều đều đọc nguyên bản Candide. Anh đọc chậm rãi, phát âm chuẩn và hay như mấy cha cố người Pháp, thầy dạy mình ở trường Providence. Mình trân trân nhìn cái miệng rúm ró, răng vàng khè đầy bựa của anh ta như nhìn phép lạ. Còn anh ta, mắt vẫn không rời dòng sông loá nắng, tưởng chừng như anh ta đang đọc thiên truyện Candide nguyên bản được chép lên mặt sông…*

*Anh đọc đến câu cuối cùng thì kẻng ở trại cũng vang lên từng hồi, báo đến giờ lùa trâu về trại. Người lính gác trên bờ cao nói vọng xuống: "Hai đứa xuống lùa trâu, nhanh lên!"*

*- Chúng mình lùa trâu lên bờ đi! - anh nói.*

*Lội ra đến giữa sông, mình hỏi anh ta:*

*- Anh là ai vậy?*

*Anh ta cỡi lên lưng một con trâu, vừa vung roi xua những con trâu khác, trả lời:*

*- Tôi là cái thanh ngang trên cây thập tự đóng đinh Chúa.*

*Rồi anh ta tiếp:*

*- Đừng nói với bất cứ ai chuyện vừa rồi…*

*Giáp mặt người lính canh, bộ mặt anh ta thay đổi hẳn - ngu ngơ, đần độn như thường ngày. Cuối mùa đông năm đó, anh ta ngã bệnh. Nghe các trại viên kháo nhau mình mới biết.*

*Thằng chuyên gia khâm liệm e đi đong. Thế là nếu bọn mình ngoẻo, sẽ không còn được khâm liệm tử tế và chẳng có ai khóc tống tiễn vong hồn… - những người tù nói, giọng buồn.*

*Mình gặp giám thị trại, xin được thăm anh ta.*

*Giám thị hỏi:*

*- Trước kia anh có quen biết gì thằng này không?*

*Mình nói:*

*- Thưa cán bộ, không. Chúng tôi hay đi lùa trâu với nhau nên quen nhau thôi.*

*Giám thị đồng ý cho mình đến thăm, có lính đi kèm. Anh ta nằm cách ly trong gian lán dành cho người ốm nặng. Anh ta nằm như dán người xuống sạp nằm, hai hốc mắt sâu trũng, nhắm nghiền, chốc chốc lại lên cơn co giật…*

*Mình cúi xuống sát người anh ta, gọi hai ba lần, anh ta mới mở mắt, chăm chăm nhìn mình. Trên khoé môi rúm ró như thoáng một nét cười. Nước mắt mình tự nhiên trào ra rơi lã chã xuống mặt anh ta. Anh ta thè luỡi liếm mấy giọt nước mắt rớt trúng vành môi. Anh ta thều thào nói:*

*- Tuân ở lại, mình đi đây… Đưa bàn tay đây cho mình…*

*Anh ta nắm chặt bàn tay mình hồi lâu. Một tay anh ta rờ rẫm mớ giẻ rách khoác trên người, lấy ra một viên than củi, được mài tròn nhẵn như viên phấn viết. Với một sức cố gắng phi thường, anh ta dùng viên than viết vào lòng bàn tay mình một chữ nho. Chữ NHẪN. Viết xong, anh ta hoàn toàn kiệt sức, đánh rớt viên than, và lên cơn co giật.*

*Người lính canh dẫn mình lên giám thị trại với bàn tay có viết chữ Nhẫn ngửa ra. Người lính canh ngờ rằng đó là một ám hiệu.*

*Giám thị hỏi:*

*- Cái hình nguệch ngoạc này có ý nghĩa gì? Anh mà không thành khẩn khai báo, tôi tống cổ anh ngay lập tức vào biệt giam.*

*Mình nói:*

*- Thưa cán bộ, thật tình tôi không rõ. Anh ta chỉ nói: tôi vẽ tặng cậu một đạo bùa để xua đuổi bệnh tật và tà khí.*

*Nghe ra cũng có lý, giám thị trại tha cho mình về lán…*

*Phùng Quán*

*——————*

*Ghi Chú:*

*(\*) THẰNG KHÙNG trong tù này là Cha Chính Vinh, tức là Linh mục Gioan Lasan NGUYỄN VĂN VINH (1912-1971), của Nhà Thờ lớn Hà Nội. Bài viết của Phùng Quán đã kể lại chuyện thật những năm, những ngày cuối trong ngục tù của Nguyễn Tuân.*

Vâng, câu chuyện dài rồi, nhưng lâu lâu chúng mình dài chuyện hơn bình thường một chút để có được vài ba nét cho một giai đoạn sống nhiều khó khăn, nhưng lại là  bệ phóng cho những bước tới ngày càng đẹp hơn…thì cũng đáng để mà rỉ rả, phải không bạn ?

Nhà thơ Phùng Quán (1932 – 1995) là một tài năng độc đáo trên văn đàn Việt Nam vào giữa tk XX…Vì cuộc chiến chống quan liêu, ăn cắp, lãng phí của công và thói đạo đức giả của một thời với hai bài thơ “***Chống Tham Ô Lãng Phí***” và “***Lời Mẹ Dặn***”, ông đã bị đưa đi lao động cải tạo 15 năm và 32 năm treo bút…

Nhà Thơ Tuân Nguyên ( 1933 – 1983) – khác với nhà văn Nguyễn Tuân – là một trí thức thuộc thành phần tiểu tư sản và do nóng lòng muốn có những đổi mới trong xã hội ở thời điểm đó nên ông bị lên án “*nói xấu chế độ, tư tưởng lệch lạc*”…và bị đưa đi lao động cải tạo 9 năm 7 tháng…

***Thằng Khùng*** – Cha Chính Gioan Lasan Nguyễn Văn Vinh (1912 – 1971) -  bị bắt và đưa đi cải tạo vì Ngài lên án sự việc xảy ra dịp Giáng Sinh  năm 1958 khi Chính Quyền thời đó cũng làm như Giáng Sinh 1957 : họ tự động mang giây và đèn đến treo quanh Nhà Thờ Lớn – Hà Nội…rồi vào Nhà Xứ đòi trả một số tiền lớn…

Cha Chính Gioan Lasan du học Pháp…Ngài có bằng cử nhân Văn và Triết của Đại Học Sorbone, đồng thời Ngài học sáng tác và hòa âm tại Nhạc Viện Quốc Gia Âm Nhạc Pháp…Ngài là một nhạc sĩ Công giáo có tiếng, là người đầu tiên chơi vĩ cầm tại Hà Nội, và cùng với nhạc sĩ  Hùng Lân, Ngài viết vở nhạc kịch David – vở nhạc kịch đầu tiên của Việt Nam…

Năm 1951, Nhà Thờ Lớn Hà-Nội tổ chức Thánh Lễ An Táng cho con trai đầu của tướng De Lattre Tassigny…Ngài cho dọn hai cái ghế danh dự trên Cung Thánh : một cho tướng De Lattre và một cho thủ tướng Việt Nam lúc đó – Ông Trần Văn Hữu…Tướng De Lattre không chịu…Ông yêu cầu đưa chiếc ghế của Thủ Tướng Trần Văn Hữu xuống dưới lòng nhà thờ…Vì lòng tự trọng dân tộc và danh dự quốc gia, Cha Chính yêu cầu để nguyên…Hai bên tranh cãi gay gắt…Cuối cùng thì Ông Trần Văn Hữu xuống nước và tự nguyện bước xuống để cho qua chuyện…

Và nhà thơ Nguyễn Tuân đã gặp Cha chính Gioan Lasan trong thời gian hai người cùng chung chia cuộc sống ở những tháng năm lao động cải tạo tại Cổng Trời với công việc hằng ngày là lo cho bày trâu của trại…

Câu chuyện chia sẻ về ***Thằng Khùng*** giữa hai người bạn trên đây ở ngay lần gặp gỡ đầu tiên sau cải tạo…cho thấy nhà thơ Nguyễn Tuân đã và vẫn đau đáu về hình ảnh của “***Thằng Khùng***” trong tâm trí ông và có dịp là ông kể ngay với người bằng hữu tri kỷ  và tri bỉ của mình…Với ông “***Thằng Khùng***” là một hình tượng mang chất liệu “***vàng ròng***” giữa những con người vô cùng phong phú và phức tạp của môi trường tù tội rất đặc thù làm nên vốn liếng cho việc viết lách của mình…

Vậy thì đâu là chất liệu “***vàng ròng***” nơi ***Thằng Khùng***dễ thương của chúng ta ?

-*Sự thinh lặng đầy tư duy của một con người mà nhà thơ Nguyễn Tuân khâm phục vì “****quá ít lời****”,*

*-Kiệm lời nhưng luôn luôn khiêm tốn và hiền lành…Nhà thơ Nguyễn Tuân thú nhận:”Không hiểu sao con người anh ta làm mình đặc biệt chú ý, cứ muốn làm quen…Hầu như tất cả các trại viên, kể cả những tay hung dữ nhất, cũng đều thương anh ta…”*

*-Tự tìm lấy cho mình một công việc mục vụ và bác ái có một không hai :****khâm liệm tù chết****…với những chi tiết được nhà thơ Nguyễn Tuân kể lại trên kia : lấy lá cây rừng tắm rửa, kỳ cọ cho người chết với đôi bàn tay của bà mẹ lo cho đứa con, vừa kỳ cọ miệng vừa lâm râm…và lâm râm những gì thì đương nhiên là ai trong chúng ta – những người tin Chúa -  cũng có thể  biết…Sau đó, lấy mảnh lược gãy  trong túi ra chải tóc cho người chết, chọn bộ áo quần sạch nhất để mặc cho anh ta, khéo léo đặt anh ta vào áo quan, quỳ xuống bên cạnh áo quan để hôn lên trán người chết…và bật khóc…Khóc đau đớn và thống thiết…*

Phần còn lại của câu chuyện là  mối tương quan riêng tư và khía cạnh khác của chất liệu “***vàng ròng***” nơi Thằng Khùng, đấy là vốn liếng học thức tuyệt vời của một con người trí thức thực sự…với việc đọc trọn vẹn tác phẩm Candide của Voltaire…khoảng cỡ 240 trang…khi cả hai dựa lưng vào nhau để trông chừng bày trâu đang tắm…

Nhà thơ Nguyễn Tuân đã xin phép giám thị trại giam để đến thăm Thằng Khùng khi Thằng Khùng hấp hối…Thằng Khùng đã ghi vào lòng bàn tay của Nguyễn Tuân một lá bùa : chữ NHẪN…như một lời khuyên và cũng là một lời chúc…

Bánh xe lịch sử dĩ nhiên liên tục xoay…và con người của mỗi giai đoạn lịch sử đều có mặt này mặt khác…Tuy nhiên mỗi thế hệ sống đều lưu lại cho chúng ta – các thế hệ con cháu – những gương sống mục vụ rất dễ thương…Bổn phận của Giáo Hội là ghi nhận và lưu giữ cũng như quảng bá những mẫu gương xứng đáng để hậu thế tôn vinh và kiêu hãnh…

Khi nhà thơ Phùng Quán đã hỏi ***Thằng Khùng*** : Anh là ***AI*** vậy ?

Thằng Khùng hãnh diện tuyên xưng : *Tôi là cái****THANH NGANG****trên cây Thập Tự Chúa…*

Trong thông tin tổng quan do AI cung cấp thì : *Thanh Thẳng của cây Thập Tự tượng trưng cho sự vươn lên, đi lên để yêu mến Thiên Chúa – Thanh Ngang tượng trưng cho sự yêu thương, bao gồm cả yêu thương kẻ thù và cầu nguyện cho họ…*

Tự xưng là **THANH NGANG** của Thập Tự Chúa, ***Thằng Khùng*** – Cha Chính Gioan Lasan Nguyễn Văn Vinh – khẳng định về mục vụ nhà tù mà mình tự nguyện gánh lấy vì yêu thương theo gương Thầy mình – Đấng Bị Treo vì phần rỗi nhân loại…

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**BỐN CÁM DỖ TRÊN ĐƯỜNG THIÊNG LIÊNG**

Có một nghịch lý: mới bước vào đời sống thiêng liêng, thì, ta càng nhận biết mình rõ hơn; càng đi lâu, thì, ta lại càng mù mờ về chính mình, bởi vì, càng đi lâu, ta càng phủ lên mình  nhiều lớp mặt nạ khác nhau: trưởng thành, thiêng liêng, chiêm niệm, thị kiến, thần bí…

**Cám dỗ thứ nhất - ham muốn:** Ta háo hức **muốn** tiến bộ, nôn nóng **muốn**nên thánh, hâm hở **muốn** đạt một trạng thái cao hơn trong cầu nguyện; thế gian **thèm** tiền bạc, ta **thèm**nhân đức; thế gian **thích** nổi tiếng, ta**thích** danh hiệu người thuần thiêng; thế gian **chuộng** những gì bên ngoài, ta **chuộng** những trạng thái bình an, chiêm niệm. Không có gì sai, khi ta **mong muốn** bước đi xa hơn trên đường thiêng liêng, nhưng vấn đề là, nếu mỗi bước đi đó vẫn được thúc đẩy bởi những **thèm khát**, thì, ta vẫn đang bị dẫn dắt bởi **lòng tham,** dù, nó được bọc dưới bất kỳ hình thức thiêng liêng nào. Nếu không nhận ra: **lòng tham** đang biến tướng trong đời sống thiêng liêng, ta sẽ chạy lòng vòng trong chiếc lồng, được sơn màu thánh thiện.

**Cám dỗ thứ hai – hoài nghi:** Ta bước vào đời sống thiêng liêng với một **con tim**đầy khát khao, nhưng, dần dà, ta bắt đầu sống bằng “đầu” nhiều hơn “tim”: mỗi hành động đều được lý giải, mỗi cảm xúc đều được phân tích, lúc đó, **đời sống thiêng liêng** không còn là trải nghiệm sống, mà là, một đối tượng để lý giải; không còn là linh đạo, là đường đi, mà là, một mô hình để đánh giá, và ở đó, **hoài nghi** ngự trị như một nhà phê bình lạnh lùng, chỉ cần một chút chưa chắc, một chút lý trí hơn con tim, thì, cũng đủ khiến ta không còn bước đi như trước nữa, ta vẫn làm các việc thiêng liêng, nhưng, lòng nguội lạnh; vẫn cầu nguyện, nhưng, không còn háo hức; vẫn đọc sách thiêng liêng, nhưng, mọi câu chữ đều trôi tuột.

**Cám dỗ thứ ba – tự mãn:** Ta tự cho mình đã đi xa hơn những người khác, không còn tranh luận, nhưng, trong lòng vẫn thầm nghĩ: người kia còn nông cạn; không còn chê trách, nhưng, trong lòng vẫn thấy mình đã tốt hơn họ; **Tự mãn** của người đời thì dễ thấy: ham muốn, hơn thua, giành giật, nhưng, **tự mãn** của người đang tiến trên đường thiêng liêng, thì, khó phát hiện hơn nhiều: ta không còn tìm sự thừa nhận công khai, mà, bắt đầu tận hưởng sự tán thưởng thầm lặng trong chính lòng mình: trước đây, mình hay nóng giận, giờ thì yên rồi; người khác còn kẹt ở những thứ bên ngoài, mình thì đã thoát được rồi. Những ý nghĩ này, dù không nói ra, nhưng, vẫn dệt nên một bức màn kiêu hãnh, một cái tôi mới: tinh tế hơn, lặng lẽ hơn, chắc nịch hơn: không còn tranh luận, nhưng, vẫn muốn đúng; không còn lên tiếng, nhưng, vẫn thấy mình hơn; vẫn còn muốn được thừa nhận là thánh thiện, là đã đạt đến trình độ thiêng liêng sâu sắc.

**Cám dỗ thứ tư – mệt mỏi:** Tâm hồn ta từng cháy bỏng ngày đầu, giờ đây, như tro bếp nguội dần, không phải vì lười, mà vì, đã **mỏi:** **mỏi,** vì ta đã giữ luật bao năm, mà vẫn thấy lòng chưa trong sạch; **mỏi,** vì ta cầu nguyện bao ngày, mà tâm hồn vẫn còn loạn động; **mỏi,** vì ta đã đọc hàng trăm cuốn sách thiêng liêng, nghe hàng ngàn bài giảng, mà trong lòng vẫn là một khoảng lặng trống không, ta bắt đầu nghi ngờ chính mình; ta vẫn cầu nguyện, vẫn nghe giảng, nhưng, chỉ để giữ lễ nghi, hình thức, không biết đang đi đâu, cũng không chắc mình còn muốn đi tiếp, tâm hồn đã cạn hy vọng, nhưng, vẫn còn đứng đó, vì không còn biết đi đâu khác.

**Những cám dỗ** này biến hóa theo từng giai đoạn hành trình, chúng không đến để cản đường, nhưng, để xem ta có đủ chân thành để bước tiếp không. **Thánh thiện, thần bí,** không nằm ở cuối con đường, mà có thể có mặt ngay bây giờ, trong chính khoảnh khắc ta thấy mình **đang mỏi,** mà vẫn một lòng tin tưởng, **đợi chờ Chúa sẽ thực hiện lời hứa của Người:**Khi ta không còn gì để bám víu, chỉ còn sự có mặt trần trụi, trong **sự hiện diện của Chúa,** thì, chính lúc đó, con đường không còn là con đường, mà chỉ là từng bước rất nhẹ, rất thật, không để đến đâu cả, mà vẫn đang về nơi **nguồn cội, là chính Chúa,** Đấng luôn dõi theo từng bước ta đi.

*Emmanuel Nguyễn Thanh Hiền,OSB.*

|  |
| --- |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. PIÔ XII, Thông điệp *Divino Afflante Spiritu*, 30.9.1943: EB 551, 553, 567; ỦY BAN KINH THÁNH GIÁO HOÀNG, Huấn thị *De S. Scriptura in Clericorum Seminariis et Religiosorum Collegiis recte docenda,* 13.5.1950: AAS 42 (1950), tr. 495-505. [↑](#footnote-ref-1)
2. x. PIÔ XII, nt.: EB 569. [↑](#footnote-ref-2)
3. x. LÊÔ XIII, Thông điệp *Providentissimus Deus:* EB 114; BÊNÊĐICTÔ XV, Thông điệp *Spiritus Paralitus,* 15.9.1920: EB 483. [↑](#footnote-ref-3)
4. T. AUGUSTINÔ, *Hom.* 179, 1: PL 38, 966. [↑](#footnote-ref-4)
5. T. GIÊRÔNIMÔ, *Comm*. *in Is.*, Prol.: PL 24, 17; x. BÊNÊĐICTÔ XV, Thông điệp *Spiritus Paraclitus*: EB 475-480; PIÔ XII, Thông điệp *Divino Afflante Spiritu*: EB 544. [↑](#footnote-ref-5)
6. T. AMBRÔSIÔ, *De Officiis ministrorum* I, 20, 88: PL 16, 50. [↑](#footnote-ref-6)
7. T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. IV, 32, 1: PG 7, 1071, (= 49,2 Harvey 2, tr. 255). [↑](#footnote-ref-7)
8. Giáo huấn của Thánh Syrilô, Giám Mục Giêrusalem [↑](#footnote-ref-8)